|  |
| --- |
| **khung doi**29072015 btrung.png |
| BỘ TƯ PHÁP  **BAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH**  **HỖ TRỢ PHÁP LÝ LIÊN NGÀNH**  **CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**  **GIAI ĐOẠN 2021 - 2025** |

**HỘI THẢO**

**Về việc lấy ý kiến đối với Dự thảo Đề án**

**“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý**

**cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”**

**trình Thủ tướng Chính phủ**

***Đồng Nai, ngày 22 tháng 8 năm 2022***

BỘ TƯ PHÁP

**BAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH**

**HỖ TRỢ PHÁP LÝ LIÊN NGÀNH**

**CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA   
GIAI ĐOẠN 2021-2025**

**HỘI THẢO LẤY Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO ĐỀ ÁN**

**“NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021-2030”**

**TRÌNH THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thời gian**: 08h00 ngày 22 tháng 8 năm 2022 (thứ Hai).

**Địa điểm**:

- Tham dự trực tiếp (đối với đại biểu tại Đồng Nai): Khách sạn Đồng Nai, số 57 Phạm Văn Thuận, Biên Hòa, Đồng Nai.

- Tham dự trực tuyến (đối với đại biểu không ở Đồng Nai): qua zoom theo địa chỉ (đường link):

https://zoom.us/j/99659009910?pwd=aENIeXhzdkxBTVFkcTFFckhqdjNlUT09

ID cuộc họp: 996 5900 9910 Mật mã: 220822

*Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, Bộ Tư pháp (viết tắt là Chương trình HTPLLN).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung** | **Người thực hiện** |
| 08h00 - 08h30 | Đăng ký đại biểu | Ban Tổ chức |
| 08h30 - 08h35 | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và mục đích của diễn đàn | Ban Tổ chức |
| 08h35 - 08h45 | Phát biểu khai mạc và chủ trì | Đ/c Nguyễn Thanh Tú, Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp); Phó Trưởng Ban Quản lý Chương trình HTPLLN. |
| **Chuyên gia trình bày tham luận** | | |
| 08h45 - 11h00 | Dự thảo Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” | TS. Trần Minh Sơn, Thành viên Ban Quản lý; Trưởng Văn phòng Chương trình HTPLLN. |
| Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” | Ông Phan Quang Tuấn - Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai |
| Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030” | Bà Đoàn Thị Ngọc Vân - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay từ thực tiễn hoạt động của Sở Công Thương và đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Chính phủ. | Ông Phạm Quang Huy – Phó Chánh thanh tra Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai |
| Vai trò của đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai | Ls.TS Đinh Trọng Liên Ủy viên Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai |
| Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp - góc nhìn từ thực tiễn tham gia tố tụng tại Đồng Nai | Luật sư Nguyễn Thị Hồng Tuyến - Công ty Luật TNHH Tri Ân |
| Về việc đóng góp ý kiến đối với dự thảo đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn 2021-2030” | Luật sư Nguyễn Thành Vàng - Công ty Luật TNHH Thành Vàng |
| Thực tiến hoạt động nghề nghiệp liên quan đến việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và một số góp ý đối với Đề án | Luật sư Cao Thị Hà Giang – VPLS Cao Đức Nhuận Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai |
| 11h00–11h25 | Trao đổi, thảo luận với các đại biểu | Đ/c Cao Đăng Vinh – Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế  Các đại biểu tham dự Hội thảo |
| 11h25–11h30 | Kết luận và bế mạc diễn đàn | Đ/c Nguyễn Thanh Tú |

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung tài liệu** | **Trang** |
| Dự thảo Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”  *Đại diện Tổ soạn thảo Đề án (Bộ Tư pháp)* | 1 |
| Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”  *Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai* | 38 |
| Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”  *Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai* | 47 |
| Nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay từ thực tiễn hoạt động của Sở Công Thương và đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Chính phủ  *Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai* | 54 |
| Vai trò của đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai  *Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai* | 62 |
| Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp - góc nhìn từ thực tiễn tham gia tố tụng tại Đồng Nai  *Công ty Luật TNHH Tri Ân* | 70 |
| Về việc đóng góp ý kiến đối với dự thảo đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn 2021-2030”  *Công ty Luật TNHH Thành Vàng* | 75 |
| Thực tiến hoạt động nghề nghiệp liên quan đến việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và một số góp ý đối với Đề án  *VPLS Cao Đức Nhuận* | 78 |

|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  **Dự thảo**  **(Ngày 16/8/2022)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ ÁN**

**“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý   
cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là việc bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.[[1]](#footnote-1) Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa[[2]](#footnote-2) nói riêng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, được ghi nhận. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: *“hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có bước phát triển mạnh”*;[[3]](#footnote-3) đồng thời, đã xác định trọng tâm và các định hướng của công tác hỗ trợ doanh nghiệp nói chung, trong đó có hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong giai đoạn 2021-2030, gồm: (i) tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp;[[4]](#footnote-4) (i) hỗ trợ doanh nghiệp các vấn đề pháp lý trong giải quyết tranh chấp thương mại, giảm thiểu rủi ro trong hội nhập quốc tế;[[5]](#footnote-5) (iii) có chính sách hỗ trợ hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;[[6]](#footnote-6) (iv) hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mang tầm quốc gia và thể hiện tính liên ngành, liên vùng.[[7]](#footnote-7)

Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được triển khai ở nước ta từ lâu, gắn với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương và song hành cùng việc phát triển thị trường dịch vụ pháp lý. Ngày 28/5/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm tạo lập cơ sở pháp lý chính thức cho công tác này. Theo đó, hoạt động hỗ trợ pháp lý được thực hiện đối với mọi doanh nghiệp, không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức, quy mô kinh doanh và lĩnh vực hoạt động.[[8]](#footnote-8)

Trong giai đoạn mới, với mục tiêu mở rộng các hình thức hỗ trợ pháp lý và triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý một cách chất lượng, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, Quốc hội đã ban hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, xác định hỗ trợ pháp lý là một trong bảy hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa[[9]](#footnote-9) nhưng đồng thời cũng là nền tảng, cơ sở của tất cả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.[[10]](#footnote-10) Công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng quy định cụ thể.[[11]](#footnote-11)

Nhằm triển khai Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói riêng để doanh nghiệp phục hồi và phát triển, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030, Chính phủ đã giao cho Bộ Tư pháp xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” (sau đây gọi tắt là Đề án) trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đây là nhiệm vụ quan trọng, thực hiện kết nối nhiều mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội quan trọng của nước ta, gồm:

(i) Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng được ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ**;**[[12]](#footnote-12)

(ii) Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ;[[13]](#footnote-13)

(iii) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 (và hậu COVID-19) theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ;[[14]](#footnote-14)

(iv) Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ.[[15]](#footnote-15)

Trên cơ sở đó, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp đã ban hành Chương trình hành động số 10-CTr/BCS ngày 21/6/2021 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1116/QĐ-BTP ngày 07/7/2021 ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong đó xác định việc xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” trình Thủ tướng Chính phủ là một trong những công việc trọng tâm.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Xuất phát từ thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trên cơ sở Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được triển khai đồng bộ, góp phần tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Bộ Tư pháp đã phối hợp Bộ Tài chính xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên phạm vi cả nước (viết tắt là Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP). Ngoài ra, một số bộ, ngành đã chủ động xây dựng văn bản để hướng dẫn hoạt động, bố trí kinh phí trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, như: Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 99/2009/TT-BQP ngày 03/11/2009 quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thành lập Tổ Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bao gồm các lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ do Vụ Pháp chế làm đầu mối triển khai thực hiện.

Bộ Tư pháp đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05/5/2010 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 (viết tắt là Chương trình 585). Trên cơ sở kết quả đạt được giai đoạn 2010-2014, Bộ Tư pháp đã tổng kết và đề xuất Thủ tướng Chính phủ tiếp tục triển khai các hoạt động của Chương trình 585 giai đoạn tiếp theo và ngày 28/11/2014 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2139/QĐ-TTg về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh các dự án Chương trình 585, thực hiện trong giai đoạn 2015-2020.

Trên cơ sở đó, hầu hết các bộ và cơ quan ngang bộ (17/22) đã ban hành các Kế hoạch/Chương trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý theo quy định của Nghị định số 66/2008/NĐ-CP (trừ Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ không trực tiếp triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp). Nhiều bộ, ngành đã sớm kịp thời ban hành các Kế hoạch/Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực bộ, ngành mình quản lý ngay sau khi Nghị định số 66/2008/NĐ-CP được ban hành để thúc đẩy công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, như: Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các địa phương (63/63) đã ban hành Kế hoạch/Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhằm triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP. Trên cơ sở quy định của Nghị định, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao cho Sở Tư pháp làm đầu mối giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương. Trong đó, một số địa phương đã triển khai tích cực công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc xây dựng các Đề án, Đề tài và ban hành Kế hoạch/Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương, như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Bắc Giang... Ngoài ra, một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn ban hành các Nghị quyết, văn bản quy định về định mức chi của địa phương dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn . Nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Quy chế phối hợp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, như: Cà Mau , Thừa Thiên Huế , Phú Yên …

Thực tiễn triển khai Nghị định 66/NĐ-CP cho thấy, nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam, được doanh nghiệp đánh giá cao và coi trọng bên cạnh nhu cầu hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghiệp; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường… Chính vì vậy, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tuy chỉ là một trong 7 hình thức hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 14 (khoản 3) của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 nhưng đều gắn liền, đồng thơi là cơ sở của các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khác. Do đó, việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp rất cần thiết trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay, nhất là sau khi doanh nghiệp cũng như nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19.

Nhằm triển khai khoản 3 Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và Quyết định số 81/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được chia thành 3 nhóm hoạt động chính:

(i) Nhóm hoạt động 1: Cung cấp thông tin pháp lý[[16]](#footnote-16)

(ii) Nhóm hoạt động 2: Bồi dưỡng kiến thức pháp luật[[17]](#footnote-17)

(iii) Nhóm hoạt động 3: Tư vấn pháp luật [[18]](#footnote-18)

Ngoài ra, Bộ Tư pháp cũng đã phối hợp với các bộ, ngành, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp triển khai các hoạt động cụ thể, như: tổ chức diễn đàn, hội nghị trực tiếp và trực tuyến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tổ chức các Chương trình phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp thông qua Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; xây dựng và phát sóng chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên Đài Truyền hình Quốc hội; xây dựng bài giảng điện tử bồi dưỡng nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV và bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho DNNVV; xây dựng chương trình phóng sự về DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và các vấn đề pháp lý DNNVV vừa khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng các tài liệu điện tử về hỗ trợ pháp lý cho DNNVV... Các hoạt động này đã có một số kết quả cụ thể, tạo kênh thông tin quan trọng và kịp thời để tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật kinh doanh tới các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp khắc phục tình trạng khó khăn trong việc tiếp cận thông tin pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, áp dụng pháp luật vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Đối với các bộ, ngành, nhằm triển khai khoản 3 Điều 14 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP) quy định về trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang bộ trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau: “… Xây dựng và tổ chức thực hiện nội dung chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý trong Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi của bộ, cơ quan ngang bộ theo quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hoặc văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định này…”, trên cơ sở đó, các bộ, cơ quan ngang bộ đã triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện chương trình, các bộ, cơ quan ngang bộ còn gặp một số khó khăn, vướng mắc, từ thể chế, quy định của pháp luật đến việc tổ chức thực hiện trên thực tế cụ thể: Bất cập về quy định của pháp luật hiện hành về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; về nhân sự thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp; về kinh phí cho hoạt động hỗ trợ pháp lý; về việc tổ chức thực hiện Chương trình…

Đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trên cơ sở Khoản 4 Điều 14 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP) quy định về trách nhiệm của chính quyền địa phương[[19]](#footnote-19). Trên cơ sở đó, hằng năm các địa phương xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động của chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương. Theo báo cáo của các địa phương về Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa[[20]](#footnote-20), hiện nay không có địa phương nào báo cáo về việc không tổ chức thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo đó, các địa phương tổ chức chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các nội dung được quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

Trong bối cảnh hiện nay, mặc dù nhận thức của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa về vấn đề pháp lý đã ngày càng tăng lên, tuy nhiên, việc tiếp cận các dịch vụ pháp lý trên thực tiễn vẫn còn hạn chế do chưa có kinh phí để thực hiện. Kết quả Báo cáo khảo sát của Bộ Tư pháp cho thấy, nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam là rất lớn, quan trọng, cùng với nhu cầu tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghiệp; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường… Là một trong 07 hình thức hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn liền các hình thức hỗ trợ khác, tạo cơ sở thúc đẩy, phát triển các hình thức này. Vì vậy, công tác hỗ trợ pháp lý đến từ các cơ quan nhà nước là hết sức cần thiết đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Việc thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đưa hoạt động hỗ trợ pháp lý này đi vào thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Ngoài ra, hiện nay chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là thước đo chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi của chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Việt Nam, trong đó chỉ số về các chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp dễ tiếp cận và phù hợp với doanh nghiệp đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong cấu thành chỉ số PCI (có trọng số cao nhất, chiếm 20%)[[21]](#footnote-21).Trong đó, các Tỉnh/Thành phố có xếp hạng cao thì chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp cao, trong đó hỗ trợ pháp lý đóng một vai trò hết sức quan trong và là một cấu thành của PCI. Như vậy, chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó có hỗ trợ pháp lý là yếu tố quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh của môi trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

Theo phản ánh của các hiệp hội, doanh nghiệp, trong năm 2022, việc sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, thách thức, thế giới biến động rất nhanh, phức tạp và khó lường, nhiều diễn biến chưa từng có trong tiền lệ, vượt khỏi khả năng dự báo của các tổ chức quốc tế và các quốc gia trên thế giới, đặc biệt là chính sách, pháp luật trong nước còn một số vướng mắc đã tồn tại từ lâu nhưng chưa được quan tâm giải quyết, bộ máy thực thi của chính quyền còn hạn chế… gây ảnh hưởng đến khả năng phục hồi, phát triển của nền kinh tế. Điều này đòi hỏi các cấp, các ngành phải nhanh chóng nhận diện tình hình, xác định thuận lợi, cơ hội, khó khăn, thách thức để đề xuất các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian tới.[[22]](#footnote-22) Vì vậy, việc chủ động xây dựng chính sách, chuẩn bị các nguồn lực và giải pháp dài hạn để hỗ trợ doanh nghiệp là hết sức cần thiết, trong đó, trong ngắn hạn cần khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, rào cản pháp lý tồn tại chưa được giải quyết triệt để khơi thông nguồn lực cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh; trong dài hạn cần coi việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và phải được triển khai đồng bộ từ Trung ương tới địa phương.

Tuy nhiên, quá trình triển khai trên thực tế, công tác hô trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn chưa được quan tâm đúng mức, còn một số khó khăn vướng mắc, cả quy định của pháp luật và thực tiễn triển khai thực hiện như quy định của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, kinh phí dành cho công tác này, nhân sự thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

**II. THỰC TIỄN CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP Ở VIỆT NAM**

**1. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam**

Đại đa số doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam hiện nay là doanh nghiệp nhỏ và vừa, phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ[[23]](#footnote-23). Mặc dù doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm phần lớn tỉ trọng các doanh nghiệp nhưng lại hạn chế về nguồn lực, do đó thường có xu hướng tập trung nguồn lực tài chính và con người vào đầu tư sản xuất kinh doanh mà không có giải pháp phòng ngừa rủi ro pháp lý, hoặc khả năng chống chịu rủi ro pháp lý còn hạn chế, không được chú trọng đầu tư. Theo số liệu khảo sát năm 2017 của Bộ Tư pháp phối hợp với tổ chức USAID/GIG trong khuôn khổ Dự án Quản trị Nhà nước nhằm tăng trưởng toàn diện, doanh nghiệp tiếp cận thông tin pháp lý vẫn còn gặp nhiều khó khăn, gần 60% doanh nghiệp được hỏi thông qua phiếu khảo sát của Bộ Tư pháp có ý kiến về việc khó tiếp cận thông tin pháp lý liên quan đến các biểu mẫu, thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; gần 70% doanh nghiệp có ý kiến khó tiếp cận thông tin pháp lý liên quan đến quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và gần 80% doanh nghiệp có ý kiến khó tiếp cận thông tin pháp lý liên quan đến kế hoạch và quy hoạch[[24]](#footnote-24). Do đó, nhu cầu được hỗ trợ về mặt pháp lý của doanh nghiệp nước ta tương đối cao: 56.52% doanh nghiệp được khảo sát quan tâm đến hoạt động hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý[[25]](#footnote-25).

Từ thời điểm Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có hiệu lực, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã được triển khai một cách tích cực, chủ động trên phạm vi cả nước). Cho đến nay, qua quá trình gần 15 năm thực hiện, công tác hỗ trợ pháp lý đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, góp phần hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin pháp lý nhằm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình; hạn chế rủi ro pháp lý trong kinh doanh và từng bước hội nhập kinh tế, quốc tế, đồng thời tăng cường quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp bằng pháp luật. Năm 2022, 95% doanh nghiệp được Bộ Tư pháp khảo sát trả lời rất quan tâm đến các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Nhà nước theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP[[26]](#footnote-26).

Công tác hỗ trợ pháp lý trong thời gian qua đã nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước. Cơ sở pháp lý cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cũng liên tục được củng cố, phát triển từ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 đến Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Song song với việc hoàn thiện khung khổ pháp lý cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các chương trình hỗ trợ pháp lý cũng được xây dựng và triển khai thực hiện.

Đối với chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành do Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện, giai đoạn 2010-2014, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 và sau đó là tiếp tục giai đoạn 2015-2020 (gọi tắt là Chương trình 585)[[27]](#footnote-27). Trong giai đoạn 2021-2025, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021. Qua hơn 01 năm triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 đã đạt được một số kết quả cụ thể:

***Thứ nhất,*** trong năm 2021 năm đầu tiên triển khai các hoạt động của Chương trình HTPLLN giai đoạn 2021-2025, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 nên hầu hết các hoạt động được triển khai theo hình thức trực tuyến và đấu đầu rộng rãi trên mạng đấu thầu quốc gia. Việc triển khai các hoạt động của Chương trình cơ bản bám sát các mục tiêu, nội dung, tiến độ, kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; đã có nhiều nỗ lực để đổi mới cách làm, điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp với bối cảnh Covid-19. Đặc biệt, Chương trình HTPLLN tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin trong một số hoạt động như: tiến hành phát trực tiếp trên trang Facebook của Chương trình HTPLLN nhằm tiết kiệm kinh phí trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tọa đàm, bồi dưỡng của Chương trình HTPLLN; xây dựng các bài giảng điện tử bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh phát sóng trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến nhằm lan tỏa rộng rãi đến cộng đồng doanh nghiệp. Thông qua đó, đã nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của DNNVV, thúc đẩy sự tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật kịp thời nhằm phục vụ DNNVV phát triển, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của DNNVV và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao.

***Thứ hai,*** các hội nghị đối thoại trực tuyến, trực tiếp của Chương trình HTPLLN đã tạo được hiệu ứng tích cực, cơ sở pháp lý, chính sách thuận lợi, tiền đề quan trọng để các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp xây dựng, ban hành các chương trình, dự án hỗ trợ pháp lý cho DNNVV trên từng lĩnh vực cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng pháp luật và chủ trương chính sách của Nhà nước, đồng hành cùng doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu gây khó khăn cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

***Thứ ba,*** Chương trình HTPLLN đã phối hợp với các bộ, ngành, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp triển khai các hoạt động cụ thể, như: tổ chức diễn đàn, hội nghị trực tiếp và trực tuyến hỗ trợ pháp lý cho DNNVV; tổ chức các Chương trình phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp thông qua Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; xây dựng và phát sóng chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên Đài Truyền hình Quốc hội; xây dựng bài giảng điện tử bồi dưỡng nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV và bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho DNNVV; xây dựng chương trình phóng sự về DNNVV khởi nghiệp sáng tạo và các vấn đề pháp lý DNNVV vừa khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng các tài liệu điện tử về hỗ trợ pháp lý cho DNNVV... Các hoạt động này đã có một số kết quả cụ thể, tạo kênh thông tin quan trọng và kịp thời để tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật kinh doanh tới các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp khắc phục tình trạng khó khăn trong việc tiếp cận thông tin pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, áp dụng pháp luật vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

***Thứ tư,*** kinh phí cấp cho Chương trình HTPLLN được sử dụng tiết kiệm, đúng định mức. Việc kiểm tra, giám sát các hoạt động toạ đàm, bồi dưỡng, các chương trình kinh doanh và pháp luật được tổ chức hợp lý, khoa học. Điều này góp phần nâng cao chất lượng, tác động thiết thực cho đối tượng thụ hưởng là doanh nghiệp tham gia, cán bộ pháp chế, cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các bộ, ngành, Uỷ ban nhân dân, Sở Tư pháp và các sở, ban ngành liên quan ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong giai đoạn này, các bộ, ngành và địa phương đã ban hành các Kế hoạch và Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm tạo ra cơ chế đồng bộ, triển khai đồng loạt các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên phạm vi cả nước.

Ngoài ra, nhiều địa phương trong quá trình triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã có những mô hình hỗ trợ pháp lý sáng tạo, hiệu quả như: mô hình “Cà phê Doanh nhân - Doanh nghiệp” của tỉnh Đồng Tháp đã góp phần đưa tỉnh Đồng Tháp liên tục duy trì dẫn đầu về chỉ số thành phần “Tính năng động của lãnh đạo” trong nhiều năm qua; mô hình “Bác sỹ doanh nghiệp” của tỉnh Bắc Ninh để giải đáp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, công tác hỗ trợ pháp lý nhận được sự quan tâm của các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý, doanh nghiệp. Giai đoạn năm 2010 đến nay (sau thời điểm Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp được ban hành), Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp đã tích cực tham gia, phối hợp với Bộ Tư pháp, các bộ, ngành liên quan và các địa phương triển khai các dự án, các hoạt động thuộc Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp và các Chương trình ở bộ, ngành và địa phương ban hành. Nhiều tổ chức dịch vụ pháp lý cũng tích cực tham gia hoạt động hỗ trợ pháp lý thông qua việc tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của bộ, cơ quan ngang bộ; tham gia, phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, hoạt động hỗ trợ pháp lý có khả năng đáp ứng được nhu cầu được hướng dẫn áp dụng pháp luật và giải đáp pháp luật của doanh nghiệp, do đây là hoạt động được tiến hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP cụ thể:

- Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trả lời đối với vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong áp dụng chung về pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương do mình quản lý trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu; trường hợp vướng mắc phức tạp thì có thể trả lời trong thời hạn tối đa 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Việc trả lời của cơ quan, nhà nước quy định tại Điều này không áp dụng đối với các yêu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa về vụ việc cụ thể liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Trường hợp này, bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo cho doanh nghiệp để có thể sử dụng mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo quy định tại Điều 9 Nghị định này.

- Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm hệ thống hóa, cập nhật dữ liệu về văn bản trả lời của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương mình đối với vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong áp dụng chung về pháp luật lên cổng thông tin điện tử của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản được ký ban hành.

Từ những cơ sở thực tiễn trên, trong giai đoạn mới, nhu cầu doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ về mặt pháp lý được dự đoán sẽ duy trì ở mức cao, do doanh nghiệp nhỏ và vừa là đối tượng dễ gặp phải rủi ro pháp lý trong quá trình hoạt động nhưng lại ít chú trọng đến, hoặc không có đủ nguồn lực kinh tế để sử dụng dịch vụ pháp lý.

**2. Khó khăn, vướng mắc**

Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đã đạt được, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thời gian qua còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và hạn chế như sau:

*Thứ nhất*, doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc phòng ngừa rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp từ sớm.

Theo kết quả khảo sát của Bộ Tư pháp trong giai đoạn 2021-2022, Chỉ… % doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể khi được khảo sát cho biết đã từng theo dõi các chương trình phát thanh hoặc truyền hình về các chủ đề pháp luật; …% đã từng xem các video có nội dung về cung cấp thông tin, kiến thức pháp luật; …% đã từng có đại diện tham gia các hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật. Khi được khảo sát về nhận thức của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tiếp cận dịch vụ pháp lý, 65.7% trong số 156 tổ chức dịch vụ pháp lý được khảo sát cho rằng đa số khách hàng là doanh nghiệp nhỏ và vừa có nhu cầu tư vấn pháp luật khi rủi ro pháp lý đã xảy ra; ít doanh nghiệp chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn để phòng ngừa trước rủi ro pháp lý.

Ngoài ra, thực tiễn cho thấy, thương mại điện tử ngày càng phát triển mạnh mẽ, kinh tế số, kinh tế chia sẻ ngày càng trở nên phổ biến, do đó doanh nghiệp nhỏ và vừa có xu thế chuyển dịch hoạt động kinh doanh và quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên không gian mạng. Vì vậy, trong giai đoạn mới với những yêu cầu, đòi hỏi mới, hoạt động hỗ trợ pháp lý của các bộ, ngành, địa phương chưa đạt được sức lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa như mong muốn. Kết quả khảo sát trực tiếp và trực tuyến được thực hiện trong giai đoạn 2021-2022 của Bộ Tư pháp cho thấy… % doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể được khảo sát chưa biết đến chương trình hỗ trợ pháp lý;… % doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể được khảo sát chưa tham gia hoạt động nào của chương trình.

Số liệu khảo sát của VCCI trong Báo cáo PCI 2021 cũng cho thấy chỉ 51.3% doanh nghiệp tham gia khảo sát biết đến Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; tỷ lệ doanh nghiệp cho biết đã nhận được hỗ trợ từ các chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đều dưới 8%[[28]](#footnote-28). Như vậy, công tác truyền thông, tuyên truyền các hoạt động hỗ trợ trợ doanh nghiệp nói chung, trong đó có hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do chưa được đầu tư nguồn lực và kinh phí hợp lý, trong khi nhận thức của một số bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp về ý nghĩa của công tác hỗ trợ pháp lý nói chung chưa đầy đủ.

*Thứ hai*, về kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu tập trung, chưa được thực hiện một cách đồng bộ nên ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác này trong thời gian qua). Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, kinh phí sử dụng vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế và chỉ tập trung ở các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh... rất nhiều tỉnh thành nguồn kinh phí chi cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được đảm bảo, chưa được coi trọng. Kinh phí thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thực hiện theo trước đây được quy định tại Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP sau đó được sửa đổi tại Thông tư liên tịch số 64/2021/TTLT-BTC-BTP ngày 24/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, tuy nhiên còn nhiều hạn chế, chưa phù hợp với thực tế, nhất là các mức chi và nội dung chi còn thấp, dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam.

*Thứ ba,* về nguồn nhân lực,hiện nay tại các Bộ được giao cho Vụ Pháp chế là đầu mối nhưng ở địa phương chưa thống nhất đơn vị đầu mối thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Mặc dù, tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP quy định “Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức khác và cá nhân có liên quan xây dựng và đề xuất chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi địa phương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt…”, tuy nhiên thực tế tại địa phương hiện nay, có địa phương giao cho Văn phòng, có địa phương lại giao cho phòng chuyên môn thực hiện; số lượng cán bộ làm công tác pháp chế tại các Bộ ít, trong khi nhiều Bộ phải quản lý nhiều ngành, nhiều lĩnh vực; một số bộ ngành cán bộ pháp chế làm nhiệm vụ kiêm nhiệm mà chưa bố trí được cán bộ chuyên trách. Do vậy, việc triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ của pháp chế cũng như các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa còn gặp nhiều khó khăn; cán bộ phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được đào tạo bài bản; chưa có chương trình đào tạo, bồi dưỡng riêng về kỹ năng, nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Do đó hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, còn mang tính chất thụ động khi có yêu cầu của doanh nghiệp, địa phương; chế độ đãi ngộ đối với những người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa có, do đó không thu hút được cán bộ hoặc cán bộ thực hiện chỉ thực hiện đúng trách nhiệm mà chưa có tâm huyết, chưa thật sự chú trọng, quan tâm đến công tác này, đặc biệt là những người có trình độ, kinh nghiệm.

Bộ Tư pháp với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên cả nước cũng không có bộ mày, nhân sự chuyên trách để triển khai công tác này.

*Thứ tư*, sự phối hợp giữa trung ương và địa phương, các cơ quan nhà nước và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các tổ chức dịch vụ pháp lý chưa đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả.

*Thứ năm,* nội dung, chương trình hỗ trợ pháp lý đôi khi còn nặng nề về hình thức, chưa đi sâu vào những khó khăn vướng mắc thực tế của các doanh nghiệp, còn trùng lặp, chưa đáp ứng đúng và trúng nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp.

*Thứ sáu,* công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở các bộ ngành, địa phương còn chưa được thực hiện thường xuyên do không có nhân sự thực hiện, không được cấp kinh phí cho công tác này.

*Thứ bảy,* Các chuyên gia, luật sư còn thiếu và chất lượng dịch vụ pháp lý chưa cao. Với số lượng luật sư như hiện nay là hơn 16.000 luật sư, 4.000 tổ chức hành nghề luật sư, tỷ lệ luật sư trên người dân chưa cao 1 luật sư/10.000 người dân dẫn đến việc triển khai hoạt động pháp lý cho doanh nghiệp chưa được sâu rộng và hiệu quả.

*Thứ tám,* Công tác truyền thông, tuyên truyền các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do chưa được đầu tư nguồn lực và kinh phí hợp lý, trong khi nhận thức của một số bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp về ý nghĩa của công tác hỗ trợ pháp lý nói chung chưa đầy đủ. Cơ cấu, tổ chức, cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong các cơ quan Nhà nước hiện nay chưa ổn định, sự quan tâm của các cấp chính quyền chưa đồng đều.

**III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

1. **Quan điểm**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước; gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức pháp chế của bộ, ngành, địa phương và tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân;

- Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có trọng tâm, trọng điểm, đúng và trúng, chủ động, thực chất, khả thi, chuyên nghiệp, theo sát nhu cầu của doanh nghiệp và tình hình kinh tế - xã hội; ưu tiên hỗ trợ pháp lý cho đối tượng là doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, giữa nhà nước – doanh nghiệp – tổ chức dịch vụ pháp lý; thúc đẩy xã hội hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; xây dựng và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, giữa các hoạt động có tính liên kết, tiếp nối, bổ trợ lẫn nhau.

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

- Kế thừa, phát huy kết quả của các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhằm: (i) triển khai đồng bộ, hiệu quả, công khai, minh bạch, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đáp ứng nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, qua đó xử lý được những khó khăn, vướng mắc pháp lý cụ thể cho doanh nghiệp; (ii) nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, thúc đẩy sự tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật kịp thời nhằm phục vụ doanh nghiệp phát triển, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Hoàn thiện khung pháp lý về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; 100% doanh nghiệp được hỗ trợ pháp lý miễn phí khi có nhu cầu;giải quyết, tháo gỡ vướng mắc khó khăn về mặt pháp lý cho doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có nhu cầu;vận hành hiệu quả hệ thống mạng lưới tư vấn viên pháp luật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp.

- Phấn đấu 100% quy định pháp luật về doanh nghiệp, về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp được thông tin kịp thời, đầy đủ đến doanh nghiệp (trừ trường hợp thuộc bí mật nhà nước);

- Xác định và nhân rộng ít nhất … mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiệu quả trên toàn quốc;

- Định kỳ hàng năm tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Có cơ chế thu hút sự tham gia của các luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật tham gia hỗ trợ thường xuyên công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Trung ương và địa phương, giữa cơ quan quản lý nhà nước với tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật cho doanh nghiệp;

- Hướng đến chuyên môn hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kiện toàn tổ chức nhân sự nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng của người làm quản lý công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

- Duy trì song song dịch vụ tư vấn pháp luật theo cơ chế thị trường và hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của cơ quan nhà nước, thúc đẩy phát triển tư vấn pháp luật theo cơ chế thị trường; phát triển hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm tạo nguồn lực, thúc đẩy sự phát triển của thị trường dịch vụ pháp lý;

- Xây dựng hệ sinh thái về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại 63 tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; triển khai các giải phápxã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát huy vai trò của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý, luật sư, tư vấn viên pháp luật; cơ quan nhà nước đóng vai trò định hướng, giám sát thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần thiết theo yêu cầu từ thực tiễn của doanh nghiệp.

**IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

**1.1. Hoàn thiện cơ sở pháp lý về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung**

Hoàn thiện cơ sở pháp lý, đặc biệt là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế theo hướng tăng tính chuyên môn hóa của hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: có nhân sự chuyên trách (hiện nay đại đa số là kiêm nhiệm); có sự độc lập tương đối khỏi cơ quan chủ quản về mặt tổ chức, bộ máy, tài chính; huy động được sự tham gia trực tiếp của đại diện doanh nghiệp, tổ chức đại diện doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý và các chuyên gia độc lập trong hoạch định và tổ chức hoạt động hỗ trợ pháp lý; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế của Nghị định 55/2011/NĐ-CP.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: Bộ Tư pháp

Cơ quan, tổ chức phối hợp: Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý, luật sư, luật gia.

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**1.2. Hoàn thiện cơ sở pháp lý về các hoạt động hỗ trợ pháp lý cụ thể cho doanh nghiệp**

- Rà soát khó khăn, vướng mắc và khắc phục (ví dụ, việc xây dựng cơ sở dữ liệu về phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại, quyết định xử lý vi phạm hành chính,... hiện nay chưa khả thi; chưa có biện pháp khuyến khích tổ chức dịch vụ pháp lý uy tín, có tiếng nói tham gia mạng lưới tư vấn viên).

- Bổ sung cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý có tính mới, khuyến khích đổi mới sáng tạo (ví dụ, có cơ chế để cơ quan nhà nước trực tiếp thực hiện hoạt động hướng dẫn áp dụng pháp luật, giải thích pháp luật cho doanh nghiệp).

- Nghiên cứu bổ sung tiêu chí Luật sư hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xác định làm tiêu chí, điều kiện hành nghề của Luật sư.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**1.3. Hoàn thiện cơ sở pháp lý về mức chi, kinh phí thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

- Rà soát lại cơ sở pháp lý về kinh phí thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện hành, khắc phục khó khăn, vướng mắc

- Bổ sung cơ sở pháp lý về định mức chi cho các hoạt động hiện đang chưa được hướng dẫn hoặc hướng dẫn chưa đủ về kinh phí, ví dụ như chạy quảng cáo, giải đáp thắc mắc, yêu cầu tư vấn qua email, Zalo, Facebook, khảo sát qua mạng, đăng bài trên các kênh truyền thông, các dịch vụ tư vấn truyền thông, tư vấn đấu thầu, xây dựng ứng dụng hỗ trợ pháp lý), tạo điều kiện cho việc triển khai các hoạt động có tính chất mới, khuyến khích đổi mới sáng tạo.

- Nghiên cứu đề xuất bố trí định mức, nội dung chi cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp vào nội dung hoạch toán thu chi sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**1.4. Nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và bài học cho Việt Nam**

a) Khảo sát qua các hình thức trực tuyến

b) Tổ chức đoàn khảo sát đi khảo sát trực tiếp và xác định nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong từng giai đoạn

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**1.5. Tổ chức điều tra, khảo sát nhằm đánh giá nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực tại các thời điểm khác nhau**

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**2. Nâng cao nhận thức, năng lực pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

2.1. Nâng cấp trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp thành Cổng thông tin điện tử quốc gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2.2. Đổi mới cách thức tiếp cận và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Cách thức tiếp cận doanh nghiệp: Cần chủ động hơn (không thụ động chờ doanh nghiệp yêu cầu hỗ trợ thì mới hỗ trợ), và đa dạng hóa hình thức tiếp cận (qua mạng xã hội, các kênh truyền thông)

- Cách thức hỗ trợ pháp lý: Giảm bớt thủ tục hành chính, giảm bớt giao dịch văn bản trực tiếp, ưu tiên thực hiện trực tuyến (bằng email, Zalo, Facebook...).

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

2.3.Đẩy mạnh hoạt động truyền thông bài bản, chuyên nghiệp, phù hợp với thị hiếu của doanh nghiệp:

- Bắt nguồn từ thực tiễn, phần lớn doanh nghiệp không biết đến Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nên cần đẩy mạnh truyền thông, quảng bá đối với Chương trình;

- Có lộ trình, mục tiêu rõ ràng;

- Mạnh dạn nghiên cứu khả năng sử dụng dịch vụ tư vấn truyền thông chuyên nghiệp;

- Kết nối truyền thông giữa các cơ quan nhà nước, giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp.

- Đánh giá hiệu quả chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện rõ ràng, cụ thể, khách quan hơn; lấy góc nhìn của doanh nghiệp làm gốc; chú trọng định lượng hơn định tính.

- Chú trọng công tác khảo sát định kì để nắm bắt nhu cầu doanh nghiệp; chủ động đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

2.4.Đề cao sự phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ; giữa bộ, cơ quan ngang bộ với địa phương; giữa cơ quan nhà nước với tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, đoàn luật sư, công ty luật, văn phòng luật sư trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Chủ động phối hợp rõ ràng, liền mạch giữa cơ quan nhà nước, tổ chức dịch vụ pháp lý và doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

2.5. Xây dựng sản phẩm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (chương trình truyền hình, clip bài giảng, phóng sự, tài liệu hỗ trợ pháp lý, tài liệu giới thiệu, hướng dẫn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiêp…); tổ chức hội nghị, diễn đàn, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

- Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực hỗ trợ pháp lý cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý.

- Chú trọng hoạt động đầu tư công, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**3. Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp**

3.1. Nâng cao nhận thức, tăng cường theo dõi, thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong thực hiện các thiết chế bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật và thực hiện các quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

3.2. Củng cố, nâng cao trách nhiệm cửa các cơ quan, tổ chức, người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý và thực hiện các quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

3.3. Tăng cường năng lực và trách nhiệm của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền trong hoạt động cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, trọng tâm là thực hiện kịp thời, đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin pháp lý theo quy định; đổi mới hình thức, phương pháp, mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; củng cố, phát triển đội ngũ mạng lưới tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật, nhất là người làm công tác pháp chế cho doanh nghiệp, bảo đảm đủ số lượng và đáp ứng yêu cầu về năng lực, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

3.4. Tổ chức tọa đàm, hội nghị, đối thoại giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn còn tồn đọng trong quá trình áp dụng pháp luật vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

3.5. Thực hiện tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp như: câu lạc bộ, hội nhóm chuyên ngành gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

**4. Một số vấn đề khác**

**4.1. Triển khai nhân rộng một số mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hiệu quả, thiết thực**

Lựa chọn một số địa phương đặc thù có nhiều vướng mắc, bất cập về thực hiện pháp luật của doanh nghiệp để xây dựng, phát triển mô hình điểm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Đồng thời triển khai nhân rộng các mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**4.2. Giải pháp xã hội hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý**

Huy động nguồn vốn đầu tư cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Khuyến khích các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, các doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ, triển khai đề án và các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**4.3. Lồng ghép, kết hợp các Chương trình, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp**

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**4.4. Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**4.5. Đánh giá, kiểm tra, khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Cơ quan, tổ chức thực hiện chủ trì: …

Cơ quan, tổ chức phối hợp:...

Thời gian thực hiện: …

Kết quả:...

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công nhiệm vụ:**

a) Bộ Tư pháp là cơ quan chủ trì, tổ chức, điều phối hoạt động chung của Đề án.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2021-2030 và trong từng năm, thường xuyên nắm tình hình và kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Đề án; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án hàng năm, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Phối hợp với các bộ, ban, ngành thực hiện lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các Chương trình, đề án khác có phạm vi, đối tượng tương đồng nhau, đang được triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Tư pháp các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030.

- Tổ chức đánh giá tác động của Đề án, từ đó đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành chỉ đạo, điều chỉnh theo thẩm quyền đẻ tháo gỡ vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực, phê duyệt kinh phí trong đầu tư công để thực hiện Đề án.

c) Bộ Tài chính

Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trọng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Căn cứ nội dung Đề án và điều kiện của địa phương, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong cả giai đoạn và từng năm, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

đ) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý, hiệp hội, luật gia, luật sư và các tổ chức, cá nhân khác có thể hỗ trợ, ủng hộ, cùng tham gia thực hiện Đề án.

**2. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí thực hiện đề án do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của bộ, ngành, địa phương có liên quan theo pháp luật hiện hành; ngoài ra, được huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án được thực hiện theo quyết định của luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và quyết định pháp luật có liên quan.

- Bộ Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán thực hiện Đề án theo quy định của luật Ngân sách Nhà nước trên cơ sở nội dung Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt gửi Bộ Tài chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương.

- Các cơ quan, tổ chúc được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện Đề án. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật

**3. Tiến độ thực hiện**

a) Giai đoạn 1 (Từ 2023 đến hết năm 2025):

- Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát hệ thống văn bản có liên quan đến việc triển khai thực hiện Đề án và đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trang, nhu cầu các nội dung của Đề án.

- Lựa chọn, xây dựng mô hình điểm về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Triển khai tích cực, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tổ chức biên soạn, phát hành, số hóa tài liệu cho chủ thể thực hiện Đề án và đối tượng thụ hưởng của Đề án.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án.

b) Giai đoạn 2 (Từ 2026 đến hết năm 2030):

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các nội dung của Đề án trong đó tăng cướng xã hội hóa, sự tham gia của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý…

- Nhân rộng các mô hình điểm đạt hiệu quả cao đã được đánh giá ở giai đoạn 1, đồng thời tiếp tục xây dựng các mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với thực tiễn, yêu cầu của doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dựng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, các kênh truyền thông, mạng xã hội trong việc thực hiện các nội dung của Đề án.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Đề án.

**PHỤ LỤC KINH NGHIỆM QUỐC TẾ   
VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP**

**(sẽ tiếp tục hoàn thiện để đưa vào Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”)**

***1. Hoa Kỳ***

Hoa Kỳ có gần 31 triệu doanh nghiệp nhỏ, chiếm 99% tổng số doanh nghiệp và 1/2 tổng lao động của khu vực tư nhân[[29]](#footnote-29). Theo thống kê, mỗi năm, hơn 13 triệu doanh nghiệp nhỏ phải đối mặt với các vấn đề pháp lý nhưng chỉ khoảng 60% trong số đó lựa chọn thuê luật sư tư vấn để giải quyết vấn đề vướng mắc, ít hơn 20% đăng ký sử dụng dịch vụ pháp lý thường xuyên[[30]](#footnote-30). Để hỗ trợ về mặt pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ, Chính phủ liên bang và chính quyền các bang của Hoa Kỳ đã có một số biện pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ như sau:

*Thứ nhất*, thông qua Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp nhỏ của Hoa Kỳ (Small Business Administration hay SBA). Cơ quan này được thành lập và hoạt động trên cơ sở Đạo luật Doanh nghiệp nhỏ (Small Business Act) năm 1953, hoạt động chuyên trách với chức năng “giúp đỡ, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ lợi ích của các mối quan tâm của doanh nghiệp nhỏ”[[31]](#footnote-31). Đến nay, SBA đã phát triển đáng kể về quy mô cũng như bề dày hoạt động; riêng về khía cạnh hỗ trợ pháp lý, SBA đã thành lập hơn 1.800 chi nhánh trải dọc Hoa Kỳ, thường xuyên cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật miễn phí và đào tạo với chi phí thấp cho các doanh nhân mới và các doanh nghiệp nhỏ[[32]](#footnote-32).

Theo đó, SBA tài trợ cho các Văn phòng SBA cấp quận và các tổ chức được SBA cho phép hoạt động để có thể đồng hành, giải quyết thắc mắc về khía cạnh pháp lý cho chủ doanh nghiệp nhỏ, đồng thời có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời về các chương trình hỗ trợ của SBA) Các trung tâm được SBA tài trợ như Trung tâm Phát triển Doanh nghiệp nhỏ (Small Business Development Centers), Cố vấn Kinh doanh SCORE (SCORE Business Mentoring), Trung tâm Tiếp cận Doanh nghiệp Cựu quân nhân làm chủ (Veterans Business Outreach Center), Trung tâm dành cho Doanh nghiệp Phụ nữ làm chủ (Women's Business Centers) cũng nhận đào tạo pháp lý miễn phí và hoặc đào tạo với chi phí thấp cho doanh nghiệp nhỏ. Các tổ chức kể trên đều được tổ chức dưới hình thức tổ chức phi lợi nhuận, hoạt động độc lập với SBA.

Ngoài ra, SBA còn tổ chức hoặc liên kết tổ chức các khóa học, lớp tập huấn nâng cao hiểu biết pháp luật cho các doanh nghiệp nhỏ, giúp họ hiểu thêm về pháp luật kinh doanh của tiểu bang nơi doanh nghiệp hoạt động cũng như pháp luật kinh doanh liên bang. Điển hình, khóa học “Boot to Business – Reboot” được khởi động vào năm 2017, miễn phí đào tạo cho chủ doanh nghiệp nhỏ về các chủ đề kinh doanh khác nhau, trong đó có kỹ năng lựa chọn loại hình doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp. Vào năm 2020, SBA tài trợ 100,000 USD cho chương trình đào tạo thí điểm “Phát triển Doanh nghiệp nhỏ do Cựu quân nhân làm chủ” (Veteran Owned Small Business Growth), với mục đích cung cấp kiến thức và kỹ năng quản lý doanh nghiệp (bao gồm cách thức ứng phó với các vấn đề pháp lý) cho chủ doanh nghiệp nhỏ là các cựu quân nhân cùng người nhà của họ.

*Thứ hai*, thông qua các đoàn luật sư, tổ chức dịch vụ pháp lý và luật sư. Các luật sư ở Hoa Kỳ được khuyến nghị theo các quy tắc đạo đức của Hiệp hội Luật sư Hoa Kỳ (American Bar Association - ABA) để đóng góp ít nhất 50 tiếng dịch vụ *pro bono* (cung cấp dịch vụ chuyên môn nghiệp vụ miễn phí nhằm hỗ trợ cho đối tượng yếu thế nào đó trong xã hội) mỗi năm[[33]](#footnote-33). Trong đó, doanh nghiệp nhỏ là một trong những đối tượng thụ hưởng của dịch vụ *pro bono.*

Ví dụ, Tại bang Washington D.C., Đoàn Luật sư bang Washington D.C) thành lập Trung tâm D.C) Bar Pro Bono năm 1999, được giao nhiệm vụ điều hành Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ để cung cấp dịch vụ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ của bang Washington D.C) Tổ chức cung cấp các dịch vụ tiêu biểu như sau[[34]](#footnote-34):

*-* Phòng Tư vấn Sơ bộ cho Doanh nghiệp nhỏ (Small Business Brief Advice Legal Clinics) có nhiệm vụ cung cấp thông tin pháp lý sơ bộ cho các chủ doanh nghiệp nhỏ bằng cách kết nối chủ doanh nghiệp với các luật sư thuộc Phòng Tư vấn để họ có cơ hội trình bày trực tiếp nguyện vọng của doanh nghiệp hoặc các vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp đang gặp phải. Các luật sư tình nguyện giúp xem xét các tài liệu pháp lý và trả lời các câu hỏi về đăng ký kinh doanh, thuế, cho thuê bất động sản, pháp luật lao động và các vấn đề pháp lý khác thường gặp đối với các chủ doanh nghiệp nhỏ. Trong bối cảnh dịch Covid-19, các cuộc tham vấn được hỗ trợ qua nền tảng mạng Internet, qua cuộc gọi video hoặc điện thoại khi các chủ doanh nghiệp nhỏ có nhu cầu tư vấn trực tuyến.

*-* Chương trình Hỗ trợ pháp lý Doanh nghiệp nhỏ (Small Business Legal Assistance Program) tiến hành các khóa đào tạo kết hợp với các trung tâm tư vấn doanh nghiệp nhỏ, các cơ quan thuộc chính quyền bang và các công ty luật để giáo dục các doanh nghiệp nhỏ về các vấn đề pháp lý quan trọng. Các chủ đề bao gồm luật lao động, mua sắm chính phủ (mua sắm công), hợp đồng thuê thương mại và các vấn đề pháp lý khác) Đơn cử, vào ngày 14 tháng 7 năm 2021, đơn vị vừa tổ chức buổi tư vấn miễn phí cho các tổ chức phi lợi nhuận và doanh nghiệp nhỏ mới thành lập. Tại sự kiện, chủ doanh nghiệp nhỏ có cơ hội trao đổi với các luật sư đang hành nghề để tìm hiểu về các loại hình doanh nghiệp khác nhau và các yêu cầu đối với mỗi loại hình, các văn bản quản lý nội bộ, đăng ký và cấp phép kinh doanh của họ ở D.C., cũng như các bước cần thiết khác phục vụ cho hoạt động kinh doanh của họ. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể xem bản ghi của các hội thảo trực tuyến, hướng dẫn, thông tin về sửa đổi luật, kho lưu trữ đào tạo và thông tin pháp lý hữu ích khác trên trung tâm tài nguyên trực tuyến của D.C) Bar Pro Bono.

Tại thành phố Houston thuộc bang Texas, Văn phòng Tư vấn Pháp luật cho Doanh nghiệp nhỏ (Houston Small Business Legal Consultations - HSBLC) liên kết với các công ty luật Vinson & Elkins, Akin Gump, Arnold & Porter, Blank Rom,… tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ ở thành phố Houston và các khu vực lân cận được tư vấn pháp lý miễn phí và kịp thời. Thông thường, chủ doanh nghiệp nhỏ có thể liên lạc với HSBLC thông qua điện thoại trong tối đa một tiếng để trao đổi về những vướng mắc pháp lý mà doanh nghiệp đang gặp phải, trong đó có hình thức tổ chức doanh nghiệp, lao động, thuế, sở hữu trí tuệ,... Hơn nữa, Hiệp hội Luật sư Houston (Houston Bar Association) còn sắp xếp đường dây tham vấn pháp lý miễn phí LegalLine và Lone Star Legal Aid vào các ngày trong tuần, hỗ trợ giải đáp thắc mắc của doanh nghiệp nhỏ liên quan đến dịch Covid-19.

***2. Australia (Úc)***

Để nâng cao văn hóa pháp lý của các doanh nghiệp nhỏ và giúp họ tháo gỡ khó khăn, Chính phủ Úc đã thực hiện một số biện pháp hỗ trợ pháp lý sau:

***Thứ nhất***, tài trợ cho doanh nghiệp nhỏ sử dụng dịch vụ pháp lý trong bối cảnh đặc thù. Úc là một trong những quốc gia phải gánh chịu hậu quả nặng nề từ các nạn cháy rừng, mà gần đây nhất là sự kiện Mùa hè Đen – mùa cháy rừng ở Úc từ năm 2019 đến năm 2020. Không chỉ thiên nhiên bị tàn phá, mà các doanh nghiệp nhỏ cũng phải đối mặt với những hệ quả kinh tế và pháp lý phát sinh từ vấn nạn này, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động tại bờ Đông. Trước tình hình ấy, Chính phủ Úc đã cung cấp kinh phí hỗ trợ pháp lý cho các nhà sản xuất chính và doanh nghiệp nhỏ của bang New South Wales giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến nạn cháy rừng 2019 - 2020. Cụ thể, chủ doanh nghiệp nhỏ có thể tiếp cận nguồn vốn để hỗ trợ giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh từ nạn cháy rừng 2019 - 2020 bằng cách yêu cầu cá nhân, tổ chức tư vấn pháp luật làm thủ tục xin tài trợ từ Chính phủ $2,000 đến $5,000 tùy theo tính chất vụ việc) Ngoài ra, nếu doanh nghiệp nhỏ có nhiều vấn đề pháp lý liên quan đến cháy rừng, cá nhân, tổ chức tư vấn có thể yêu cầu kinh phí hỗ trợ riêng cho từng hạng mục và nguồn vốn bổ sung sẽ được cung cấp trong những trường hợp hợp lý.

Như vậy, Úc là một trong các nước đã tung ra gói hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ khi đối mặt với điều kiện thời tiết khắc nghiệt, phù hợp với tình hình môi trường, kinh tế của quốc gia) Có thể thấy, Chính phủ đã hỗ trợ một cách linh hoạt, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp nhỏ tại Úc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sớm quay trở lại trạng thái bình thường, tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh.

***Thứ hai***, thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ thông qua thiết chế Ombudsman (tạm dịch là Thanh tra Nghị viện) cho Doanh nghiệp nhỏ và Doanh nghiệp gia đình Úc (Australian Small Business and Family Enterprise Ombudsman - ASBFEO) và các tổ chức hỗ trợ pháp lý của Úc) ASBFEO là cầu nối giữa Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp tại Úc để trợ giúp các doanh nghiệp nhỏ đang gặp vấn đề trong các lĩnh vực liên quan đến sản xuất và kinh doanh nhưng chưa được nhà nước hỗ trợ, giải quyết đúng mực) ASBFEO thực hiện vai trò hỗ trợ pháp lý bằng cách giới thiệu doanh nghiệp nhỏ có nhu cầu được tư vấn pháp luật đến các tổ chức hỗ trợ pháp lý, luật sư hoặc công ty luật phù hợp. Ví dụ, bang Queensland có Hội Luật sư Queensland – trợ giúp doanh nghiệp trong việc tìm luật sư, công ty luật hoặc tư vấn cách thức giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; hay ở khu vực phía Bắc nước Úc có đường dây hỗ trợ pháp lý cho tất cả mọi người không kể điều kiện tài chính của doanh nghiệp,…

***Thứ ba***, hỗ trợ pháp lý thông qua cung cấp dịch vụ pro bono cho các doanh nghiệp nhỏ. Tại Tây Úc, chính phủ bang phối hợp cùng Cơ quan Phát triển doanh nghiệp nhỏ (Small Business Development Corporation, một cơ quan thuộc chính quyền bang Tây Úc) để giúp doanh nghiệp tiếp cận với pro bono bằng cách giới thiệu khách hàng tiềm năng đến Văn phòng luật John Curtin để được hướng dẫn cụ thể về các vấn đề họ gặp phải . Ngoài ra, Trường Đại học Luật Curtin còn cử các sinh viên năm cuối, dưới sự giám sát bởi các luật sư hành nghề có trình độ, để thực hiện tư vấn pháp luật cho các doanh nghiệp nhỏ, giúp họ tiếp cận với lời khuyên pháp lý và các biện pháp khắc phục mà trước đây họ không có điều kiện chi trả. Từ tháng 2 đến tháng 8 năm 2017, Văn phòng đã hỗ trợ miễn phí cho 72 khách hàng và tổng số 41 khách hàng đã được giới thiệu bởi Cơ quan Phát triển doanh nghiệp nhỏ. Ngoài ra, dịch vụ pro bono còn tiết kiệm cho các doanh nghiệp nhỏ một khoản chi phí lớn từ $3,000 đến $9,000 trên một vụ việc .

***3. Hàn Quốc***

Hàn Quốc là một trong những quốc gia có hệ thống pháp luật và các quy định hỗ trợ pháp lý cho DNNVV tương đối hoàn thiện và hiệu quả. Pháp luật Hàn Quốc cũng đưa ra những chế định tương đối đầy đủ về hỗ trợ pháp lý cho DNNVV.

***3.1. Tiêu chí xác định DNNVV***

Theo quy định tại Đạo luật số 17626, Đối tượng được hỗ trợ ở Hàn Quốc được xác định:

Doanh nghiệp hoạt động vì lợi nhuận đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:

*Một là,* Doanh thu hoặc tổng tài sản, … cho từng ngành phải đáp ứng các tiêu chuẩn do Chính phủ quy định;

*Hai là,* Tách biệt thực tế giữa quyền sở hữu và quản lý, chẳng hạn như về quyền sở hữu cổ phần hoặc mối quan hệ đầu tư, phải đáp ứng các tiêu chuẩn do Chính phủ quy định;

Có thể thấy, các quy định về xác định DNNVV hay nói cách khác là đối tượng được hỗ trợ của DNNVV ở Hàn Quốc được quy định có những ưu điểm có thể tham khảo như sau:

***Thứ nhất,*** cần xác định rõ, DNNVV được hỗ trợ cần dựa trên mục đích của doanh nghiệp là vì lợi nhuận. Trên thực tế, trong vận hành nên kinh tế còn có mô hình doanh nghiệp xã hội, vì lợi ích xã hội. Đối với doanh nghiệp xã hội sẽ có khung pháp lý riêng, DNNVV sẽ có khung pháp lý và sự hỗ trợ riêng

***Thứ hai,*** phân loại theo từng ngành khác nhau, theo đó, việc phân loại, xếp loại DNNVV sẽ được giao cho cơ quan hành pháp chủ động xây dựng và ban hành theo từng ngành kinh tế.

***Thứ ba,***cũng có những quy định liên quan đến xác định DNNVV trong mối quan hệ của Tập đoàn kinh tế. Do Hàn Quốc là quốc gia có sự phát triển mô hình tập đoàn kinh tế, nên những quy định này cũng được đưa ra nhằm xác định đúng đối tượng được hỗ trợ.

***3.2. Nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

***Thứ nhất***, Hàn Quốc đẩy mạnh các biện pháp và thực hiện một cách hợp lý việc quản lý các và các doanh nghiệp vừa và nâng cấp công nghệ và chất lượng, bao gồm cả việc cung cấp các chương trình hướng dẫn và đào tạo pháp lý về quản lý doanh nghiệp, công nghệ, thúc đẩy phát triển công nghệ và theo đuổi tiêu chuẩn hóa)

Đặc biệt tại Hàn Quốc, hệ thống tra cứu thông tin pháp luật được phổ biến, ứng dụng công nghệ hiện đại và tiện lợi hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp trong quá tình tra cứu, áp dụng pháp luật.

***Thứ hai,*** Thiết lập và vận hành hệ thống Quản lý Tích hợp cho Quy mô nhỏ và các Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp vừa) Tiến hành thiết lập và vận hành một hệ thống quản lý tích hợp cho vừa và nhỏ các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để tích hợp và quản lý dữ liệu hoặc thông tin trên tình trạng đơn đăng ký của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, việc nhận đơn, và hồ sơ của các ứng dụng cho các chương trình viện trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ bao gồm các thông tin:

- Số đăng ký doanh nghiệp

- Thông tin tín dụng theo Đạo luật Bảo vệ và Sử dụng Thông tin Tín dụng;

- Thông tin thuế nhằm phân tích hiệu quả của việc hỗ trợ đối với các doanh nghiệp được hưởng chính sách dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và việc sở hữu và sử dụng của ai được sự đồng ý của đương sự:

+ Tổng doanh thu, vốn góp, tổng tài sản, tổng nợ phải trả, lợi nhuận hoạt động, ròng lợi nhuận cho kỳ hiện tại;

+ Ngày bắt đầu kinh doanh, ngày tạm ngừng kinh doanh, ngày vĩnh viễn đóng cửa doanh nghiệp;

+ Số lượng người được đơn giản hóa việc khấu trừ thuế đối với tiền lương và thu nhập tiền lương, như được nêu rõ trong báo cáo về tình trạng khấu lưu theo Đạo luật thuế thu nhập;

- Thông tin về chứng nhận và xác minh của doanh nghiệp có liên quan theo các quy chế hoặc quy định, v.v. để phân tích tác động của việc hỗ trợ đối với các công ty tham gia vào chính sách cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Bên cạnh đó, quản lý nhà nước thống nhất, thuận lợi trên cơ sở các dữ liệu như trên cho thấy, cơ sở dữ liệu này thuận lợi cho cơ quan nhà nước phổ biến, cung cấp thông tin pháp lý và các doanh nghiệp được tiếp cận thông tin một cách đầy đủ, là nền tảng thuận lợi cho hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

***Thứ ba,*** xây dựng cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động hỗ trợ DNNVV. Để khảo sát hiện trạng, phân tích, đánh giá và cải thiện hiệu quả của các chương trình viện trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ được quản lý thông qua hệ thống quản lý tích hợp:

- Xây dựng các tiêu chuẩn để thiết lập phạm vi, phân loại, phân tích và đánh giá, các chương trình viện trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ;

- Tăng cường chia sẻ vai trò và tương tác giữa các doanh nghiệp vừa và nhỏ các chương trình viện trợ doanh nghiệp;

- Đưa ra ý kiến ​​về việc cải tiến hệ thống và phản ánh ngân sách cho nâng cao hiệu quả;

- Kiểm tra dự phòng giữa các chương trình viện trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ và chuẩn bị các biện pháp để cải thiện chúng;

- Phân tích hiệu quả hoạt động của các thể chế hoặc tổ chức hoạt động vừa và nhỏ các chương trình viện trợ của doanh nghiệp khi nhận ủy thác;

- Thực hiện khảo sát mức độ hài lòng đối với viện trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ các chương trình;

Bộ trưởng Bộ DNNVV và Công ty khởi nghiệp sẽ hoàn thiện các biện pháp để cải thiện hiệu quả tùy thuộc vào sự cân nhắc của chính sách doanh nghiệp vừa và nhỏ do hội đồng thảo luận, và người đứng đầu một trung tâm cơ quan hành chính, v.v. phải phản ánh các biện pháp đó trong phạm vi vừa và nhỏ các chương trình viện trợ của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Hàn Quốc cũng Thành lập Chương trình đánh giá cho Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ với các nội dung:

- Chương trình đánh giá cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ được thành lập để cải thiện các quy định hiện hành có ảnh hưởng đến quản lý các doanh nghiệp vừa và nhỏ và giải quyết những khó khăn đối mặt với các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Đánh giá cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ thực hiện một cách độc lập từng phần sau:

+ Xác định và cải tiến các quy định có ảnh hưởng đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ;

+ Giải quyết các vướng mắc phát sinh liên quan đến Chính phủ và chính quyền địa phương, các cơ quan nhà nước)

- Các công việc khác theo Sắc lệnh của Tổng thống quy định cần phải cải thiện các quy định liên quan và giải quyết các khó khăn vừa và nhỏ đang gặp phải doanh nghiệp.

Đánh giá cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ do Thủ tướng Chính phủ, theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ DNNVV và Doanh nghiệp khởi nghiệp từ giữa những chuyên gia có kiến ​​thức sâu rộng và kinh nghiệm trong các lĩnh vực nhỏ và doanh nghiệp vừa và các quy định và sự cân nhắc của "Ủy ban Cải cách chính sách".

Như vậy, Hàn Quốc xây dựng cơ chế để khảo sát, đánh giá lại các quy định của pháp luật một cách thường xuyên. Việc xây dựng một cơ chế để đánh giá, hoàn thiện quy định một cách thường xuyên là hoạt động cần thiết cho quá trình hoàn thiện chính sách, pháp luật, là kênh để lắng nghe tiếng nói khách quan, đa chiều, thường xuyên từ doanh nghiệp để hoàn thiện quy định dựa trên thực tiễn khách quan. Đây cũng là biện pháp gián tiếp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện khảo sát, đánh giá,…

***Thứ năm,*** Thành lập Viện Doanh nghiệp vừa và nhỏ và Khởi nghiệp Hàn Quốcđể thực hiện các cuộc khảo sát, nghiên cứu, giáo dục và đánh giácần thiết cho việc xây dựng… các chính sách liên quan đến vừa và nhỏ với mục đích thành lập:

- Nghiên cứu, tìm hiểu và đề xuất chính sách để thúc đẩy và phát triển quy mô nhỏ và doanh nghiệp vừa và doanh nghiệp mạo hiểm;

- Phân tích, đánh giá và giáo dục các chính sách hỗ trợ vừa và nhỏ doanh nghiệp và doanh nghiệp liên doanh;

- Các dự án giao lưu, hợp tác nghiên cứu trong và ngoài nước viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ các tổ chức;

- Ủy thác các dự án nghiên cứu của Chính phủ, công chúng trong và ngoài nước các tổ chức, v.v.;

- Tạo và phân tích thông tin về các chính sách và thống kê liên quan đến nhỏ và các doanh nghiệp vừa và các doanh nghiệp mạo hiểm;

- Công bố và công khai các kết quả nghiên cứu và học tập;

- Tư vấn, tham vấn và cung cấp thông tin về quản lý của các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các doanh nghiệp mạo hiểm.

**BÀI THAM LUẬN**

Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”

*Ông Phan Quang Tuấn*

*Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai*

*Kính thưa toàn thể Hội nghị!*

Được sự cho phép của Ban Tổ chức Hội nghị, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai xin trình bày tham luận “*Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”*”.

Ngày 24/6/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với mục đích quy định chi tiết hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời để khắc phục các vướng mắc, bất cập của một số quy định trong Nghị định số 66/2008/NĐ-CP. Nghị định số 55/2019/NĐ-CP góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đưa hoạt động hỗ trợ pháp lý này đi vào thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Từ năm 2020 đến nay, mặc dù nền kinh tế phải đối mặt với các vấn đề khó khăn chung như: diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, ảnh hưởng từ cuộc chiến của Nga và Ucraina, chiến lược “Zero Covid” kiểm soát dịch bệnh nghiêm ngặt của Trung Quốc. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Chính phủ trong việc ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho sự phục hồi và phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính,…, sự quyết tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành cùng với sự phấn đấu, khắc phục khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, đã tạo ra tác động tích cực đến sự phát triển chung của toàn tỉnh.

Với quy hoạch 39 khu công nghiệp (KCN) và gần 19.000 ha, Đồng Nai đang là tỉnh có nền công nghiệp mạnh trong khu vực Đông Nam Bộ, cũng như cả nước. Hiện tại, tỉnh Đồng Nai đang có chủ trương lựa chọn nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào địa bàn, từ chối kiên quyết các dự án có tác động xấu đến môi trường, gây ô nhiễm, đồng thời sử dụng nhiều lao động và ứng dụng công nghệ lạc hậu. Đồng Nai ưu tiên chào đón các dự án sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, công nghiệp phụ trợ, gắn kết và tương quan với chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; đồng thời các doanh nghiệp cũng cần có lộ trình trong chuyển giao khoa học kỹ thuật. Đặc biệt, Đồng Nai rất chú trọng thu hút các dự án lớn, các dự án của các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia đặt trụ sở và thành lập các cơ quan, trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo tại Đồng Nai nhằm tận dụng cơ sở đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành sân bay quốc tế Long Thành.

Tỉnh Đồng Nai có trên 38 ngàn doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm trên 86%. Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai không chỉ có số lượng đông đảo mà đây còn là thành phần kinh tế năng động và ngày càng có những những đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

Với thực trạng nêu trên, nhu cầu của doanh nghiệp trong việc tiếp cận các quy định của pháp luật và chính sách liên quan đến người lao động theo quy định pháp luật của Trung ương và địa phương; tăng cường mối liên hệ chặt chẽ giữa doanh nghiệp – người lao động; doanh nghiệp và cơ quan nhà nước, hạn chế các rủi ro phát sinh xuất phát từ quan hệ giữa doanh nghiệp và người lao động v.v…, qua đó nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là rất lớn. Từ đó, cũng đặt ra yêu cầu đối với các cơ quan chuyên môn trong việc tham mưu, giúp UBND tỉnh nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030.

**1. Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn**  
**tỉnh**

Trong những năm vừa qua, Chính phủ đã không ngừng nỗ lực nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Về phía tỉnh, với tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã chỉ đạo triển khai các chính sách linh hoạt, phù hợp với tình hình địa phương, tạo mọi điều kiện nhằm xây dựng môi trường thuận lợi, thông thoáng để doanh nghiệp phát triển. Đặc biệt triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, nhất là hỗ trợ doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực về đăng ký doanh nghiệp, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, cấp phép xây dựng, đất đai, tiếp cận điện năng,….

Công tác tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1146/QĐ-BTP ngày 13/7/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2021 của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh Đồng Nai quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc thông qua việc quán triệt trong các cuộc họp, hội nghị, nhất là đối với công chức, viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ tư vấn hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thời gian qua, Sở Tư pháp đã triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã đạt được những kết quả tích cực, giúp các doanh nghiệp yên tâm đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần tạo môi trường đầu tư thuận lợi và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, được thể hiện thông qua một số hoạt động chính sau:

***1.1 Việc ban hành văn bản triển khai Đề án***

Nhằm triển khai kịp thời, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, trên cơ sở Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh thống nhất chủ trương ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được phê duyệt tại Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 08/6/2021. Trong đó, nhóm chính sách hỗ trợ chung bao gồm: hỗ trợ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp (DN) nhỏ và vừa; hỗ trợ về mặt bằng sản xuất, kinh doanh đối với DN ngành công nghiệp hỗ trợ; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, quản trị DN, nâng cao chất lượng lao động; hỗ trợ sử dụng các dịch vụ tư vấn; đăng ký thành lập DN miễn phí; tư vấn, hướng dẫn thủ tục về thuế và hỗ trợ về các vấn đề pháp lý… Ngoài ra, đề án cũng xác định nhiệm vụ hỗ trợ trọng tâm là chuyển đổi từ hộ kinh doanh cá thể lên DN nhỏ và vừa, hỗ trợ DN tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị...

***1.2 Việc xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật của tỉnh***

Thực hiện Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai đã kịp thời rà soát, thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh. Đồng thời, để tạo điều kiện thuận lợi, giúp doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin trong các VBQPPL, tỉnh Đồng Nai luôn quan tâm việc cập nhập, đăng tải, giới thiệu những nội dung mới các VBQPPL của Trung ương, của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử thành phần, website của sở, ngành, địa phương, đặc biệt là trang Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai (http://pbgdpl.dongnai.gov.vn) giúp doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tiếp nhận và kịp thời giải đáp các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp.

Từ năm 2020 đến nay, Sở Tư pháp đã phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua 58 Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 135 Quyết định quy phạm pháp luật (trong đó, gồm 04 Quyết định do Sở Tư pháp trực tiếp tham mưu), thực hiện góp ý trên 2.700 dự thảo văn bản (gồm văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác), thẩm định 214 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trong quá trình xây dựng VBQPPL của các Sở, ban, ngành, Sở Tư pháp luôn chủ động thực hiện việc đôn đốc, hướng dẫn quy trình xây dựng đúng quy định pháp luật, đặc biệt đối với việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh qua các kỳ họp. Đồng thời, việc phối hợp, trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ cho các sở, ban, ngành được quan tâm thực hiện, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, giảm thiểu việc sai sót trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn thông qua nhiều hình thức, phương tiện tiếp cận đã góp phần cải thiện và nâng cao nhận thức về pháp luật lao động nói chung và luật an toàn, vệ sinh lao động nói riêng cho người sử dụng lao động, người lao động và cộng đồng. Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính luôn được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và thường xuyên của Tỉnh ủy, bám sát các nội dung chỉ đạo của cấp trên. Bên cạnh đó tỉnh luôn tăng cường công tác tuyên truyền, phố biến pháp luật có liên quan đến cải cách hành chính thông qua hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả thực hiện tại cơ quan có sự chuyển biến tích cực, nhất là kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đã chuyển biến tích cực, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Từ cấp tỉnh đến các địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đều chủ động, tích cực đồng hành cùng doanh nghiệp để tiếp thu, lắng nghe ý kiến và tháo gỡ, khó khăn vướng mắc về mặt pháp lý. Đối với những trường hợp phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác phối hợp, tổ chức giải đáp tại buổi làm việc trực tiếp, bằng văn bản hoặc thông qua các hình thức khác. Sở Tư pháp đã phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện nhiệm vụ thường xuyên hướng dẫn doanh nghiệp lựa chọn, sử dụng dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu; cập nhật danh sách các tổ chức hành nghề luật sư và danh sách luật sư đang hành nghề trên địa bàn tỉnh đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp để các doanh nghiệp lựa chọn, sử dụng dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp lý khi cần thiết.

***1.3. Về tư vấn, giải đáp vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa***

Cùng với thực hiện chủ trương của tỉnh về xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch, chủ động hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, các sở, ngành, địa phương đã đẩy mạnh nhiều hình thứcnhằm giúp doanh nghiệp trình bày khó khăn, vướng mắc về mặt pháp lý và các vấn đề liên quan, đặc biệt là thường xuyên tổ chức các chương trình gặp mặt, gặp gỡ, đối thoại trực tiếp doanh nghiệp, hợp tác xã, các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Từ cấp tỉnh đến các địa phương đều chủ động, tích cực đồng hành cùng  
doanh nghiệp để tiếp thu, lắng nghe ý kiến và tháo gỡ, khó khăn vướng mắc về  
mặt pháp lý. Đối với những trường hợp phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực,  
các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác phối hợp, tổ chức giải đáp tại buổi  
làm việc trực tiếp, bằng văn bản hoặc thông qua các hình thức khác.

***1.4. Các nội dung khác***

Phối hợp các sở, ban, ngành; Đài phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Báo Đồng Nai; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên soạn, phát hành và tổ chức phổ biến các tài liệu giới thiệu các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; tài liệu bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho các đối tượng quản lý doanh nghiệp, cán bộ làm công tác pháp chế tại các doanh nghiệp với các hình thức dễ hiểu và dễ áp dụng.

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật trên cơ sở xây dựng phiếu khảo sát nhu cầu các lĩnh vực pháp luật cần hỗ trợ của doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật theo chuyên đề cho đội ngũ pháp chế các doanh nghiệp theo Chương trình, Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nhìn chung, công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được các sở, ban, ngành, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh thực hiện cơ bản đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công. Các doanh nghiệp đã được tiếp cận các thông tin pháp luật nhanhchóng; các chế độ, chính sách, pháp luật được giới thiệu, tập huấn kịp thời đến doanh nghiệp, góp phần nâng cao trình độ pháp luật cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong triển khai dự án, kế hoạch; giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính, khó khăn, vướng mắc, góp phần hỗ trợ pháp lý, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh cho doanh nghiệp, hạn chế rủi ro, tranh chấp trong kinh doanh của doanh nghiệp.

**2. Khó khăn, vướng mắc**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và quá trình triển khai Nghị số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng, tỉnh Đồng Nai nhận thấy vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Từ khi Nghị định số 55/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành đến nay, địa phương chưa nhận được văn bản hướng dẫn chi tiết triển khai thực hiện, do đó việc tham mưu ban hành chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 14 và việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 12 còn chậm ban hành.

- Một số doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn còn chưa mặn mà với các chính sách hỗ trợ của địa phương, ý thức chấp hành và tuân thủ pháp luật chưa cao, chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục về an toàn thực phẩm, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy. Đồng thời các doanh nghiệp chưa chủ động trong việc đề nghị hỗ trợ pháp lý, chưa tích cực tham gia các lớp tập huấn khi được mời; các doanh nghiệp còn tâm lý e ngại khi tham gia các chương trình hỗ trợ pháp lý.

- Đội ngũ cán bộ, nhân viên của các doanh nghiệp còn hạn chế trong việc tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng pháp luật.

- Công chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đều là kiêm nhiệm; chưa thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật và kỹ năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; khối lượng công việc chuyên môn ngày càng tăng (do tinh giản biên chế) nên đôi lúc việc triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt hiệu quả chưa cao.

- Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại một số cơ quan, địa phương trong tỉnh còn mang tính hình thức, trùng lặp. Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật liên quan đến doanh nghiệp của một số cơ quan, đơn vị chủ yếu là triển khai các văn bản pháp luật mới, chưa bám sát theo nhu cầu của doanh nghiệp.

- Một số doanh nghiệp chưa thật sự chủ động trong tiếp cận thông tin về pháp luật; chưa có sự quan tâm đúng mức đến các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Khi các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động khảo sát để tìm hiểu nhu cầu hỗ trợ của các DN (Trong tháng 8/2022, Sở Tư pháp đã triển khai khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý của các doanh nghiệp theo hình thức trực tuyến, online, tuy nhiên đến hết thời gian khảo sát, Sở Tư pháp chỉ thống kê được có 7 ý kiến khảo sát của các doanh nghiệp), bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp thì đa số DN không quan tâm, phối hợp thực hiện.

- Trong năm 2020 và 2021, do tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp nên việc mở các lớp ngắn hạn bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; tổ chức các cuộc Hội nghị, Hội thảo triển khai các văn bản liên quan đến quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn chưa được triển khai thực hiện do các chỉ thị về giãn cách xã hội của Trung ương và địa phương.

**3. Đề xuất, kiến nghị**

- Cần ban hành quy định cụ thể về các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đối với từng bộ, ngành đã được quy định tại Luật Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, làm cơ sở để các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có căn cứ xây dựng chương trình hỗ trợ pháp lý theo đúng quy định. Cụ thể hóa các chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để địa phương kịp thời ban hành triển khai thực hiện.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho mạng lưới tư vấn pháp luật cấp tỉnh, đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (công chức pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; nhân viên pháp chế liên quan trực tiếp đến việc quản lý, tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp) nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cũng như kỹ năng tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” cần tập trung vào các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp với nội dung là các lĩnh vực pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cụ thể như: Pháp luật về sở hữu trí tuệ; Pháp luật về hợp đồng; Pháp luật về Đấu thầu; Pháp luật về thuế, hải quan; Pháp luật về phá sản; Pháp luật giải quyết tranh chấp hợp đồng; Pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội; Pháp luật về cạnh tranh, kinh doanh bất động sản, đầu tư; các quy định mới của Bộ luật dân sự, Luật Doanh nghiệp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;…hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các cam kết trong hội nhập quốc tế cụ thể: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do FTA… nhằm nâng cao nhận thức của lãnh đạo doanh nghiệp về công tác pháp chế trong doanh nghiệp; nâng cao ý thức pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực thi pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp phòng ngừa những tranh chấp trong hoạt động kinh doanh có thể xảy ra và phòng tránh rủi ro pháp lý trong kinh doanh; làm rõ những vấn đề vướng mắc từ thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp giúp cho doanh nghiệp càng vững vàng hơn trong hoạt động của mình và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Về tư vấn pháp luật, tại mục tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp trên Trang Thông tin hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp, cần đưa ra các câu hỏi về các vấn đề mà doanh nghiệp đang quan tâm để thu hút được các doanh nghiệp đối với hoạt động này. Đa dạng hóa các hình thức tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp như: tổ chức các buổi tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp thông qua hoạt động tư vấn trực tiếp, thành lập mạng lưới tư vấn viên pháp luật là những người am hiểu pháp luật, có kinh nghiệm tư vấn để tư vấn cho các doanh nghiệp qua điện thoại, email và các hình thức khác nhằm kịp thời hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có nhu cầu cần được tư vấn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả mạng lưới cộng tác viên khuyến công, đồng thời vận động các doanh nghiệp đảm bảo các thủ tục về an toàn thực phẩm, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy để đáp ứng điều kiện thụ hưởng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phối hợp chặt chẽ với các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn: Hiệp hội doanh nghiệp Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, may mặc, giầy da, gỗ…là những nhóm doanh nghiệp, ngành nghề chịu thiệt hại lớn từ dịch bệnh Covid-19. Thông qua các Hiệp hội trao đổi truyền thông tin, chủ trương, chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đến các doanh nghiệp một cách nhanh chóng.

- Tăng cường cung cấp thông tin theo hiệu ứng chuỗi cung ứng (sản phẩm sản xuất của doanh nghiệp này là nguyên liệu sản xuất của doanh nghiệp khác) nhằm hỗ trỡ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường nguyên liệu trong nước thay thế nguồn nguyên liệu nhập khẩu bị gián đoạn do ảnh hưởng của dịch bệnh.

***4. Một số vấn đề khác***

Để hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực chất, đạt kết quả cao hơn, đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp, Sở Tư pháp đề xuất một số giải pháp sau:

*Một là*, tiếp tục nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong thực  
hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công. Các cơ quan, đơn vị cần chủ động phát hiện, tìm hiểu các vấn đề pháp luật mà doanh nghiệp thuộc đối tượng quản lý đang quan tâm, đang phát sinh trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh, cần được hỗ trợ pháp lý. Từ đó, có các hình thức để tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp kịp thời, hiệu quả. Hướng dẫn các doanh nghiệp tra cứu, tiếp cận các thông tin, tài liệu pháp luật đã được đăng tải công khai để nghiên cứu, nắm bắt kịp thời, phục vụ cho việc sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

*Hai là*, tăng cường mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giữa tổ chức đại  
diện cho doanh nghiệp (Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ… ) với các cơ quan nhà nước, Đoàn luật sư tỉnh, Hội Luật tỉnh để chuyển tải các ý kiến, vấn đề, nhu cầu cần hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp đến các cơ quan nhà nước để hỗ trợ kịp thời cho doanh nghiệp hoặc tư vấn cho doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ pháp lý khi cần thiết.

*Ba là*, các cơ quan, tổ chức cần tiếp tục đổi mới, đa dạng các hình thức hỗ  
trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt  
là phương tiện truyền thông đại chúng như: truyền hình, phát thanh, Cổng thông  
tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin thành phần của các sở, ban, ngành, địa phương;  
sử dụng mạng xã hội... để mở rộng phạm vi tiếp cận doanh nghiệp và thực hiện  
các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Chú trọng tổ chức các diễn đàn,  
tọa đàm để tạo cơ hội giao lưu giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước, các luật  
sư, luật gia để giúp doanh nghiệp nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng áp dụng  
và tháo gỡ các khó khăn.

*Bốn là*, thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và cập nhật các kiến thức pháp luật mới cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các cơ quan Nhà nước và cán bộ làm công tác pháp chế doanh nghiệp, góp phần nâng cao kiến thức pháp luật và năng lực tư vấn pháp lý cho đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ.

*Năm là*, tiếp tục xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật: Biên soạn, phát hành và tổ chức phổ biến các tài liệu giới thiệu các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; tài liệu bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho các đối tượng quản lý doanh nghiệp, cán bộ làm công tác pháp chế tại các doanh nghiệp với các hình thức dễ hiểu và dễ áp dụng.

*Sáu là*, để chuẩn bị các nội dung phù hợp cho Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hàng năm, Sở Tư pháp tiến hành khảo sát (bằng Phiếu khảo sát theo đường link và mã QR) về thực trạng và nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để khảo sát nhu cầu các lĩnh vực pháp luật cần hỗ trợ của doanh nghiệp.

Trên đây là tham luận về “*Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”*”; xin được báo cáo trước Hội nghị. Rất mong được sự quan tâm đóng góp của quý vị đại biểu.

Sau cùng, xin thay mặt Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai kính chúc quý vị đại biểu sức khoẻ, thành đạt; chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.Xin cảm ơn Quý vị đại biểu đã chú ý lắng nghe./.

**BÀI THAM LUẬN**

**Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”**

*Bà Đoàn Thị Ngọc Vân*

*Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai*

*Kính thưa các quý vị đại biểu !*

Lời đầu tiên, cho phép Tôi được gửi đến các vị đại biểu, các vị khách quý lời kính chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất.

Được sự phân công của Ban Tổ chức, Tôi xin được báo cáo tham luận tại hội nghị với nội dung: Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”.

*Kính thưa các quý vị đại biểu!*

Thời gian qua, những thay đổi về thể chế, chính sách đã tạo nên những thành tựu nhất định trong sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân tại Việt Nam. Khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước, đóng góp trên 40% GDP, 30% ngân sách nhà nước, thu hút khoảng 85% lực lượng lao động cả nước. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài từ đầu năm 2020 đến hết năm 2021, khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục phát huy sức mạnh nội tại và trở thành “lực kéo” quan trọng của nền kinh tế Việt Nam, đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách nhà nước.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có hơn 45 ngàn doanh nghiệp trong nước, trên 1,4 ngàn doanh nghiệp FDI và hơn 17 ngàn chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký gần 413 ngàn tỷ đồng. Đồng thời, có 433 hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) của Đồng Nai đạt 112,8 ngàn tỷ đồng, tăng 7,06% so cùng kỳ năm 2021 và trở thành địa phương đứng đầu vùng Đông Nam Bộ về tăng trưởng kinh tế, nhân tố quan trọng của mức tăng trưởng trên bên cạnh yếu tố thị trường xuất khẩu thuận lợi, hợp đồng xuất khẩu tăng khá; trong 6 tháng đầu năm kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt trên 13,5 tỷ USD, xuất siêu 3,2 tỷ USD, nhu cầu sử dụng hàng hóa từ thị trường trong nước kích thích nền sản xuất, cung ứng hàng hóa phát triển; kết quả này minh chứng cho tinh thần vượt khó và sự chủ động linh hoạt để phục hồi sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong đó bao gồm sự đóng góp của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Đánh giá chung về tình hình hoạt động của của các doanh nghiệp nhỏ và vừa thì Khu vực này là động lực thúc đẩy cạnh tranh và môi trường kinh doanh bởi đây là khu vực năng động và sẵn sàng đổi mới so với các doanh nghiệp lớn và đã phát triển ổn định. Các doanh nghiệp này có thể chuyển đổi cơ cấu của một nền kinh tế thông qua đổi mới, cung cấp các đầu vào trung gian và dịch vụ, cho phép chuyên môn hóa mạnh hơn trong sản xuất. Trong chuỗi giá trị toàn cầu, doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể tận dụng thị trường ngách mà doanh nghiệp lớn bỏ qua, họ cũng có thể bắt tay với các doanh nghiệp nhỏ khác trong chuỗi để tái chuyên môn hóa, triển khai sản xuất năng suất hơn và tiêu thụ hiệu quả hơn.

Bên cạnh những mặt đạt được, cộng đồng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình khó khăn trên một phần bắt nguồn từ các hạn chế sau:

(1) Yếu về nguồn lực và tiếp cận nguồn vốn, do đó khó khăn trong việc phát triển sản xuất kinh doanh;

(2) Năng lực quản lý, quản trị doanh nghiệp, kiến thức pháp lý yếu nên hiệu quả kinh doanh thấp, phương án sản xuất kinh doanh chưa chú trọng nâng cao năng lực cạnh tranh;

(3) Năng lực kết nối thị trường, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp còn yếu, các sản phẩm của doanh nghiệp ít được phân phối qua kênh tiêu thụ của các trung tâm thương mại lớn;

(4) Hạn chế trong nghiên cứu phát triển, đổi mới công nghệ, chưa mạnh dạn áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp;

(5) Thiếu thông tin hội nhập, thụ động về các nguyên tắc, cam kết quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư đặc biệt là các cam kết song phương, đa phương;

(6) Chính sách hỗ trợ DNNVV còn phân tán do nhiều cơ quan chủ trì thực hiện ở các sở, ngành, lĩnh vực khác nhau; chưa có cơ quan chủ trì nên chưa tập trung thống nhất, gây khó khăn cho các doanh nghiệp khi tiếp cận.

Bên cạnh đó, từ những tháng đầu năm 2021 và đến nay tình hình quốc tế, trong nước có những biến động lớn, chưa từng có trong nhiều thập kỷ do tác động của đại dịch Covid-19, biến động do giao tranh giữa Nga và [Ukraine](https://www.google.com/search?sxsrf=ALiCzsZ8eZKyQxGeZaTHurzrUr2Zxb70PQ:1660732383096&q=chi%E1%BA%BFn+tranh+gi%E1%BB%AFa+Nga+v%C3%A0+Ukraine&spell=1&sa=X&ved=2ahUKEwifn4ue1s35AhUygFYBHX1eB-IQkeECKAB6BAgBEDk). Kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái; các nước, đối tác lớn của Việt Nam đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế nước ta chịu ảnh hưởng nặng nề; nhiều hoạt động kinh tế - xã hội ngưng trệ; ảnh hưởng nặng nề đến doanh nghiệp trong đó có các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa, Sở Kế hoạch và Đầu tư với vai trò là cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh Đồng Nai, có chức năng tham mưu UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư, gồm: Tham mưu tổng hợp về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và dài hạn của tỉnh, đầu tư trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh, tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp trong đó bao gồm công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân...

Nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các nghị định của Chính phủ nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch để thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển về số lượng, chất lượng; huy động và phát huy nội lực vào phát triển kinh tế xã hội, góp phần vào tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách và tham gia giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội như: tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2021 về Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đề án bao gồm các chính sách hỗ trợ đào tạo về quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên, Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; hỗ trợ lãi suất cho vay; hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí về thủ tục hành chính thuế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Đề án tập trung những nội dung trọng tâm sau:

- Cung cấp thông tin pháp luật trong nước, thông tin pháp luật nước ngoài, pháp luật quốc tế, cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách của ngành, lĩnh vực của tỉnh có liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Thiết lập mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người quản lý, cán bộ pháp chế doanh nghiệp nhỏ và vừa, cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý, mạng lưới tư vấn viên pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Bên cạnh đó, để triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Sở Kế hoạch và Đầu tư phân công cho các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện; thường xuyên rà soát, cập nhật để nắm bắt thông tin, tổng hợp các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp như pháp luật về đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp,... kịp thời tham mưu, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định chưa rõ ràng cụ thể, gây cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh, gây khó khăn phiền hà cho doanh nghiệp, đảm bảo tính thống nhất trong văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

Về cập nhật và phổ biến chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về các quy định pháp luật ngành kế hoạch và đầu tư và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tại Trang thông tin điện tử Sở Kế hoạch và Đầu tư để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh kịp thời nắm bắt được các quy định mới của các văn bản pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp.

Công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, quy trình giải quyết thủ tục hành chính và các Quy trình Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tra cứu thông tin và liên hệ công tác.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì rà soát, tham mưu ban hành sổ tay tổng hợp các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đã gửi đến các doanh nghiệp trên địa bàn. Sổ tay bao gồm 34 chính sách hỗ trợ, chia thành 7 nhóm lĩnh vực gồm lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, lĩnh vực tài chính, lĩnh vực đào tạo, lĩnh vực đất đai, lĩnh vực khoa học công nghệ, lĩnh vực công thương và lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã.

Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh tổ chức nhiều hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp nhằm nắm bắt các khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ cho doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển ổn định và đã nhận được sự quan tâm của rất nhiều doanh nghiệp. Qua các cuộc gặp gỡ doanh nghiệp, UBND tỉnh và các Sở, ban ngành đã xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh và kiến nghị Bộ, ngành Trung ương đối với các kiến nghị của doanh nghiệp vượt quá thẩm quyền xử lý của tỉnh. Các doanh nghiệp và đại diện các ngân hàng trên địa bàn trao đổi, xử lý những vướng mắc về vay vốn ngân hàng. Ban hành động hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh và các thành viên luôn chủ động thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp, đề xuất giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai lồng ghép trong các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nói chung, góp phần tạo chuyển biến về nhận thức và tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có thể phòng tránh rủi ro pháp lý, góp phần nâng cao công tác quán lý nhà nước đối với doanh nghiệp.

Thưa Quý vị đại biểu,

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến mục tiêu thành lập và phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Xác định chủ trương tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp nhỏ và vừa để phục hồi sau khi chịu nhiều tác động của đại dịch Covid-19 và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai nhiều giải pháp nhằm hỗ trợ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được xem là một trong các giải pháp quan trọng giúp cho doanh nghiệp sớm tiếp cận với các chính sách, chương trình hỗ trợ của Nhà nước và các vấn đề pháp lý khác có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Với mục tiêu góp phần nâng cao nhận thức, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và hoàn thiện Đề án “ Nâng cao chất lượng, hiệu quà công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021- 2030 ”, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất một số ý kiến như sau:

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc xây dựng và nhân rộng các mô hình diễn đàn đối thoại tư vấn pháp luật trực tuyến đồng thời lắng nghe ý kiến trực tiếp của các doanh nghiệp về các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, để tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, từng bước hoàn thiện chính sách, khắc phục bất cập trong hệ thống pháp luật kinh doanh của Việt Nam. Việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong hỗ trợ doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Tăng cường công tác trao đổi, chia sẻ thông tin, phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước nhằm kịp thời hỗ trợ cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp, tăng tính chuyên sâu trong công tác hỗ trợ cung cấp thông tin pháp lý nhằm đáp ứng nhu cầu của từng doanh nghiệp cần hỗ trợ, cụ thể như bồi dưỡng kiến thức pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sán xuất kinh doanh của doanh nghiệp, kiến thức về quản trị doanh nghiệp, lao động và bảo hiểm xã hội; pháp luật về thuế, kế toán; pháp luật về cạnh tranh, sở hữu trí tuệ, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh; các vướng mắc trong quá trình thực thi Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp,...; Từ đó, giúp nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về công tác pháp chế, ý thức chấp hành và thực thi pháp luật của doanh nghiệp trong quá hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, cần sắp xếp, bố trí nhân sự chuyên trách công tác quản lý nhà nước hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi sự, doanh nghiệp sáng tạo, hình thành đầu mối chuyên trách hoạt động này sẽ giúp triển khai hiệu quả hơn hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tập trung được nguồn lực, kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

4. Kịp thời đề xuất, kiến nghị các Bộ, ngành trung ương sớm tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định của pháp luật gây vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, cũng như quan tâm sửa đổi các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, tạo thuận lợi cho tổ chức doanh nghiệp.

Thưa Quý vị đại biểu,

Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục phối hợp cùng Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành đẩy mạnh triển khai hiệu quả các nội dung, chương trình, đề án hỗ trợ và tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, khắc phục tình trạng doanh nghiệp nhỏ và vừa gặp khó khăn trong việc tiếp cận với thông tin pháp luật, bên cạnh đó sẵn sàng đồng hành cùng các doanh nghiệp, xây dựng cộng đồng doanh nghiệp bản lĩnh kiên cường, phòng tránh rủi ro về pháp lý để phát triển bền vững và linh hoạt thích ứng với các khó khăn, thách thức trong tình hình mới.

Trên đây là một số ý kiến tham luận về Thực tiễn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư gắn với Đề án “ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021- 2030 ”.

Một lần nữa, Tôi xin chúc quý vị đại biểu và các vị khách quý mạnh khoẻ và thành đạt. Chúc Hội nghị hôm nay thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cám ơn./. ­­­­­­­­­

**BÀI THAM LUẬN**

**Nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay từ thực tiễn hoạt động của Sở Công Thương và đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Chính phủ.**

*Ông Phạm Quang Huy*

*Phó Chánh thanh tra Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai*

Được sự phân công của Ban tổ chức hội nghị, hôm nay Sở Công Thương Đồng Nai xin trình bày tham luận về “Nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay từ thực tiễn hoạt động của Sở Công Thương và đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Chính phủ.

Kính thưa Hội nghị!

Sau khi tình hình dịch bệnh Covid 19 cơ bản được kiểm soát và chuyển sang trạng thái “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo tinh thần Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ. Sở Công Thương Đồng Nai đã tích cực, chủ động trong việc triển khai thực hiện các chương trình, mục tiêu đề ra trong năm 2022 cũng như cho toàn nhiệm kỳ 2020-2025.

Hoạt động sản xuất công nghiệp, xuất khẩu, kinh doanh thương mại bắt đầu phục hồi từ sau thời điểm các biện pháp giãn cách xã hội dần được gỡ bỏ, cụ thể là từ cuối quý III và quý IV/2021, các doanh nghiệp tăng tốc sản xuất, tìm cách huy động lao động, nguyên vật liệu để dồn sức sản xuất cho các đơn hàng theo hợp đồng đã ký.

Hoạt động công nghiệp, thương mại tiếp tục có chuyển biến tích cực do các doanh nghiệp công nghiệp đã từng bước phục hồi và ổn định sản xuất với đơn hàng xuất khẩu gia tăng (nhất là các ngành dệt, may, da giày), nguồn lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất; các hoạt động thương mại cũng đã trở về trạng thái bình thường với 148/148 chợ, 12/12 siêu thị và 256 cửa hàng tiện lợi hoạt động trở lại, ngành du lịch cả nước đã đựơc phép mở cửa hoạt động trở lại, thúc đẩy doanh thu ngành thương mại dịch vụ tăng khá so cùng kỳ; sản xuất công nghiệp có tín hiệu phục hồi nhanh, các ngành sản xuất ổn định, xu hướng phát triển tích cực, nhất là một số ngành sản xuất chủ lực giữ vai trò quan trọng, tiếp tục là “lực kéo” cho tăng trưởng của toàn ngành công nghiệp; hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ đang từng bước phục hồi và có nhiều khởi sắc; tình hình xuất nhập khẩu có nhiều tín hiệu khả quan, một số nhóm hàng như: cà phê, cao su, hàng dệt may, giày dép, linh kiện điện tử,... có kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng cao, góp phần tạo giá trị xuất siêu khá trong hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh; môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện, số doanh nghiệp thành lập mới tăng.

Nhìn chung, các chỉ số về sản xuất công nghiệp (IIP); bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ; chỉ số tiêu dùng (CPI); kim ngạch xuất khẩu; kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn tỉnh đều có xu hướng tăng so với cùng kỳ và so với chỉ tiêu chung của cả nước. Để đạt được những kết quả nêu trên đó là nhờ sự chỉ đạo, lãnh đạo quyết liệt của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Căn cứ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ngày 15/04/2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1176/QĐ-UBND ban hành chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2024. Bám sát chương trình của UBND tỉnh Sở Công Thương hàng năm đều xây dựng kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành công thương quản lý phụ trách, cụ thể: về cải cách thủ tục hành chính; Xúc tiến thương mại; Thương mại điện tử; chính sách hỗ trợ cụm công nghiệp; đầu tư, khai thác chợ; khuyến công….Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn qua của sở công thương đã đạt được nhiều kết quả tích cực góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh trên địa bàn tỉnh, thể hiện ở một số nội dung cụ thể sau.

**1. Về xây tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, về xây dựng cơ sở dữ liệu hỗ trợ cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh**

Thời gian qua, căn cứ tình hình phát triển kinh tế xả hội trên địa bàn tỉnh cũng như bám sát các chỉ tiêu Nghị quyết, Chương trình của UBND tỉnh giai đoạn 2020-2021, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết 11/2021/NQ-HĐND về chương trình đầu tư hỗ trợ cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 với qua đó tạo khung pháp lý cho việc bố trí nguồn lực của địa phương nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp được quy hoạch hiện hữu tạo mặt bằng sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2030 theo đó quy định cụ thể, chi tiết các nội dung chi và mức chi hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm thực thi văn bản pháp luật do cấp trên giao để áp dụng tại địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội;Tham mưu ban hành Quyết định số 4025/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 ban hành kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 với mục đích hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử, chi phí duy trì tên miền, chi phí thuê bao hosting; hỗ trợ thương nhân, nhà sản xuất đưa sản phẩm lên Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai đặc biệt là các sản phẩm OCOOP của tỉnh và tổ chức Hội thảo thương mại điện tử - giải pháp nhằm tạo bức phá cho doanh nghiệp, Hợp tác xã, đây cũng là một nội dung quan trọng nhằm giúp các doanh nghiệp từng bước chuyển đổi số trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, Sở Công Thương cũng đã xây dựng trang cơ sở dữ liệu ngành công thương, website Sở Công Thương để cập nhật tất các các số liệu, văn bản liên quan đến ngành, lĩnh vực mà sở quản lý phụ trách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận, tra cứu, khai thác, sử dụng các thông tin liên quan đến cơ chế, chính sách, quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

**2. Về tư vấn, giải đáp các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp**

Tiếp tục thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương đã chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp đặc biệt trong công tác giải quyết thủ tục hành chính; quy trình, thủ tục hỗ trợ cho doanh nghiệp về đầu tư cụm công nghiệp; về thương mại điện tử; về xúc tiến thương mại…bằng các hình thức qua Tổng đài 0251.1022, qua các hội nghị và qua đường dây nóng mà sở đã triển khai đến các doanh nghiệp.

Đối với những vấn đề phức tạp có liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, Sở Công thương cũng thường xuyên tổ chức các cuộc hội đàm giữa các doanh nghiệp với các sở, ngành liên quan nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong vấn đề pháp lý, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp có môi trường đầu tư thông thoáng và thuận lợi.

**3. Về tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật đến doanh nghiệp và người dân**

Nhằm tăng cường hỗ trợ cho doanh nghiệp nắm bắt kịp thời các quy định của pháp luật, hàng năm sở công thương đều xây dựng kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kịp thời thông tin các quy định, chính sách mới của nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh qua nhiều hình thức như tổ chức Hội nghị, in ấn tở gấp, sổ tay, trang điện tử, bản tin công thương hàng tháng, qua các phương tiện thông tin đại chúng, chuyên đề hàng tuần trên đài truyền hình Đồng Nai… Nhìn chung, việc tuyên truyền hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Sở Công Thương đáp ứng được nhu cầu tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp, hạn chế mức thấp nhất các vấn đề liên quan đến tranh chấp pháp lý hay vi phạm quy định không mong muốn của các doanh nghiệp.

**4. Về khó khăn, vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Qua thực tiễn thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của ngành công thương trên địa bàn tỉnh cũng như việc tổ chức thực hiện hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ cơ chế, chính sách cho doanh nghiệp, Sở Công Thương nhận thấy hiện nay có một số các quy định pháp luật chưa cụ thể hóa các nội dung hoặc còn chồng chéo giữa các văn bản pháp luật dẫn đến việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gặp những khó khăn nhất định và đây cũng là những nhu cầu cần được hỗ trợ pháp lý kịp thời, nhanh chóng để các doanh nghiệp ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới, cụ thể:

4.1 Về lĩnh vực công nghiệp

a) Theo Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, không quy định về việc “chấm dứt hiệu lực” đầu tư dự án hạ tầng cụm công nghiệp đối với chủ đầu tư chậm tiến độ thực hiện dự án đã đăng ký theo Quyết định thành lập cụm công nghiệp.

Bên cạnh đó, tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP (sửa đổi Nghị định số 68/2017/NĐ-CP) quy định như sau: “Trong quá trình thực hiện, nếu chủ đầu tư không thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật sau 12 tháng kể từ ngày thành lập, mở rộng cụm công nghiệp hoặc ngừng thực hiện, chậm triển khai dự án 12 tháng so với tiến độ tại quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp thì UBND cấp tỉnh xem xét gia hạn hoặc quyết định lựa chọn chủ đầu tư khác”.

Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng tại địa phương cho thấy khó khăn, vướng mắc như sau: đối với trường hợp dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đã ban hành Quyết định thành lập cụm, theo đó có xác định tiến độ thực hiện dự án đầu tư, nhưng hết thời gian đăng ký tiến độ đầu tư tại Quyết định thành lập cụm công nghiệp, chủ đầu tư vẫn chưa triển khai thủ tục đầu tư, đất đai và chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Quyết định chủ trương đầu tư, chưa được giao đất, cho thuê đất theo quy định của Luật đất đai. Do đó, các trường hợp này không thực hiện chấm dứt hoạt động của dự án theo quy định của Luật đầu tư, hoặc thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai. Trong trường hợp xử lý theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP thì vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể về điều kiện, hồ sơ và trình tự để thực hiện việc gia hạn hoặc quyết định lựa chọn chủ đầu khác.

b) Việc thực hiện lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện khác nhau theo quy định tại Nghị định số 66/2020/NĐ-CP và Luật Đầu tư, cụ thể:

- Áp dụng theo Nghị định số 66/2020/NĐ-CP: việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện trong giai đoạn thành lập cụm công nghiệp và bằng phương pháp chấm điểm do Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư quyết định.

- Áp dụng theo Luật Đầu tư: việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện thông qua việc đấu giá quyền sử dụng đất hoặc trong quá trình chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và không phải thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư).

- Về mặt pháp lý: Theo quy định tại khoản 2 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cũng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn; trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau. Vì vậy, về nguyên tắc, trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP với các quy định của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP thì các quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP được ưu tiên áp dụng.

4.2 Về lĩnh vực Năng lượng

Sở Công Thương Đồng Nai nhận được Văn bản số 1104/PCĐN-KD ngày 04/3/2022 của Công ty TNHH MTV điện lực Đồng Nai về việc đề xuất tạm dừng mua/dừng thanh toán tiền điện mặt trời kể từ ngày 01/3/2022 đối với các trường hợp chưa bổ sung đầy đủ các hồ sơ pháp lý theo yêu cầu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Văn bản số 8152/EVN-KD ngày 31/12/2021, Tổng Công ty Điện lực miền Nam tại 11013/EVN SPC-KD+PC ngày 07/12/2021. Trong đó, ngành điện yêu cầu các chủ đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) đã đi vào hoạt động trước ngày 31/12/2020, bổ sung hồ sơ pháp lý theo yêu cầu của ngành điện (các thủ tục như: Xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy, đầu tư, đăng ký kinh doanh,...). Theo nội dung báo cáo của Công ty TNHH MTV điện lực Đồng Nai, đến thời điểm hiện nay vẫn còn 4.314/5.906 khách hàng chưa bổ sung đầy đủ hồ sơ pháp lý, đang tạm dừng thanh toán với số tiền hơn 265,27 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do gặp khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện bổ sung các thủ tục pháp lý trên.

Căn cứ kết quả rà soát, khó khăn vướng mắc liên quan đến hệ thống ĐMTMN trên địa bàn tỉnh, các ý kiến đóng góp, thảo luận của các sở ngành, địa phương. Ngày 07/6/2022, Sở Công Thương đã tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành Văn bản số 5706/UBND-KTN kiến nghị Bộ Công Thương hướng dẫn tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc liên quan.

4.3 Lĩnh vực Hóa chất, LPG

Đồng Nai là tỉnh phát triển công nghiệp, tập trung nhiều hóa chất phục vụ cho ngành công nghiệp và các lĩnh vực khác, đa dạng về chủng loại hóa chất nguy hiểm cũng như số lượng tồn trữ, sử dụng; bên cạnh đó các cơ sở kinh doanh hóa chất từ các tỉnh khác đang có xu hướng chuyển dần thuê kho, tồn trữ hóa chất tại tỉnh Đồng Nai, dẫn đến việc tăng nguy cơ, rủi ro trong hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh.

Nguy cơ diễn biến vi phạm pháp luật trong sản xuất, kinh doanh hóa chất; sử dụng hóa chất sai mục đích, trong đó có các hóa chất là tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, hóa chất là dung môi trong pha chế, chế biến xăng dầu; kinh doanh hàng giả ngày càng phức tạp.

Ngoài ra, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về thiết lập khoảng cách an toàn hóa chất đối với các cơ sở hoạt động hóa chất nguy hiểm dẫn đến khó khăn, hạn chế trong công tác đầu tư, xây dựng, kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo an toàn hóa chất, PCCC.

4.4 Lĩnh vực Khuyến công

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2021 trực tuyến toàn quốc với địa phương về tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2021, trong đó có nội dung tại điểm l), khoản 1 nêu: “Các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương ban hành thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; khẩn trương xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 và ban hành thông tư hướng dẫn định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ công để các đơn vị, địa phương có cơ sở pháp lý thực hiện tự chủ đơn vị sự nghiệp công và kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tại địa phương”.

Ngày 09/5/2022, Bộ Công Thương có Công văn số 2448/BCT-CTĐP về hướng dẫn xây dựng định mức KTKT dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực khuyến công. Theo đó, giao Cục CTĐP chủ trì xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật lĩnh vực khuyến công quốc gia.

4.5 Liên quan đến việc xác định giá trị sản lượng điện hay giá trị tiền từ hành vi trộm cắp điện để chuyển hồ sơ cho cơ quan tố tụng hình sự

Theo quy định tại khoản 15, Điều 2, Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 sửa đổi, bổ sung khoản 8, khoản 9 điều 12 của Nghị định 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 quy định hành vi trộm cắp điện được tính với giá trị sản lượng điện trộm cắp và trường hợp giá trị sản lượng điện trộm cắp từ 2.000.000 đồng trở lên thì người có thẩm quyền đang thụ lý vụ việc phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến cơ quan tiến hành tố tụng hình sự có thẩm quyền để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

Hiện nay Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ Công Thương vẫn còn hiệu lực, trong quá trình kiểm tra, phát hiện hành vi trộm cắp điện, ngành điện thực hiện tính toán giá trị sản lượng điện bồi thiệt hại theo quy định tại Điều 32 của Thông tư số 27/2013/TT-BCT; Mục 3 Công văn 2797/BCT-ĐTĐL năm 2016 hướng dẫn Khoản 2 Điều 32 Thông tư số 27/2013/TT-BCT; Khoản 15, khoản 22 Điều 1 Thông tư 31/2018/TT-BCT sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 32 Thông tư số 27/2013/TT-BCT (Tổng Công ty Điện lực Miền Nam có Văn bản số 1877/EVN SPC-KD ngày 21/3/2022 chỉ đạo các Điện lực trực thuộc thực hiện). Việc tính toán sản lượng điện bồi thường vi phạm sử dụng điện dựa theo sản lượng điện năng quy định tại Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ Công Thương là cơ sở để xem xét xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực theo Nghị định 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 (nay được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ) cũng như làm căn cứ chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến cơ quan tiến hành tố tụng hình sự có thẩm quyền để truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp có hành vi trộm cắp điện từ 20.000 kWh trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 44, Nghị định 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 và hướng dẫn tại Thông tư Liên tịch số **27/2015/TTLT-BCT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 17/8/2015 Liên Bộ Công Thương - Bộ Công an - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.**

Vì vậy, với cách tính theo Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 từ sản lượng điện năng bồi thường quy về giá trị và lấy giá trị tiền thiệt hại này để làm căn cứ xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 hay chuyển sang cơ quan tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự thì không đủ căn cứ để xử lý.

**5. Đề xuất kiến nghị**

Từ những khó khăn nêu trên để góp phần hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Chính phủ, Sở Công Thương đề xuất kiến nghị như sau:

5.1 Về lĩnh vực Công nghiệp

- Kiến nghị Bộ Công Thương tham mưu bổ sung thêm quy định cụ thể về điều kiện, hồ sơ và trình tự về việc xử lý chủ đầu tư chậm tiến độ theo Quyết định thành lập cụm công nghiệp.

- Kiến nghị Bộ Công Thương tổng hợp các nội dung chưa thống nhất trong việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp; kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật chưa phù hợp.

5.2 Về lĩnh vực Năng lượng

Kiến nghị Bộ Công Thương sớm có hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục pháp lý đối với chủ đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) đã đi vào hoạt động trước ngày 31/12/2020.

5.3 Lĩnh vực Hóa chất, LPG

Kiến nghị Bộ Công Thương phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật về khoảng cách an toàn cụ thể đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, cất giữ, sử dụng hóa chất nguy hiểm theo quy định của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ nhằm hướng dẫn đảm bảo an toàn chuyên ngành trong hoạt động đầu tư, xây dựng, hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Luật Hóa chất cần bổ sung, điều chỉnh định hướng, quy hoạch phát triển công nghiệp hóa chất phù hợp, đồng bộ với các Luật khác có liên quan như Luật quy hoạch, Luật bảo vệ môi trường,...

5.4 Lĩnh vực Khuyến công

Kiến nghị Bộ Công Thương cho ý kiến về thời gian dự kiến ban hành để ngành Công Thương các địa phương làm căn cứ tham khảo, xây dựng định mức kỹ thuật lĩnh vực khuyến công địa phương theo quy định.

5.5 Lĩnh vực xử phạt vi phạm sử dụng điện

Kiến nghị Bộ Công Thương ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ Công Thương và Thông tư 31/2018/TT-BCT sửa đổi Thông tư số 27/2013/TT-BCT; Phối hợp với **Bộ Công an - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung** Thông tư Liên tịch **27/2015/TTLT-BCT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 17/8/2015. Đồng thời có hướng dẫn xử lý các trường hợp trộm cắp điện trong thời gian chưa ban hành Thông tư mới thay thế** Thông tư số 27/2013/TT-BCT và Thông tư 31/2018/TT-BCT.

Trên đây là báo cáo công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp qua thực hiện quản lý nhà nước ngành công thương tỉnh Đồng Nai và một số kiến nghị đề xuất nhầm hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Chính phủ.

**BÀI THAM LUẬN**

**Vai trò của đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*Luật sư Tiến sĩ Đinh Trọng Liên*

*Ủy viên Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai*

***Tóm tắt:*** *Trong thời kỳ hội nhập và phát triển kinh tế hiện nay, công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp đóng vai trò vô cùng quan trọng, nhằm định hướng, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, giúp doanh nghiệp hoạt động và phát triển trên nền tảng pháp lý ổn định, chắc chắn mang lại hiệu quả cao. Bài viết tập trung vào vai trò và thực tiễn của Đoàn luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư thuộc tỉnh Đồng Nai trong công tác tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đồng thời đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện Đề án* ***“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”***

**1- Khái quát về quy định của pháp luật về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.**

Ngày 28/5/2008, Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Nội dung của Nghị định tập trung vào công tác xây dựng và khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; giải đáp pháp luật và tiếp nhận những kiến nghị của doanh nghiệp[[35]](#footnote-35). Trong khâu tổ chức thực hiện, Nghị định chủ yếu giao trách nhiệm cho Bộ Tư pháp giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên phạm vi cả nước. Sở Tư pháp là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương và làm đầu mối với các cơ quan khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh[[36]](#footnote-36). Nghị định yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn, giảm chi phí tư vấn khi sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên[[37]](#footnote-37). Năm 2017, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ được ban hành, trên cơ sở Điều 14 của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 thay thế Nghị định số 66/2008/NĐ-CP. Theo định nghĩa tại khoản 1, Điều 3 Nghị định 55/2019/NĐ-CP: *“Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là việc bộ, cơ quan ngàn bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật”*. Cách định nghĩa này dẫn đến cách hiểu rằng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chỉ có thể là các cơ quan hành chính nhà nước (Bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền cấp tỉnh). Tuy nhiên công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng, ngoài các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cần có sự tham tích cực của các tổ chức khác như: Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam; Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam; các hiệp hội doanh nghiệp và hiệp hội ngành nghề; các tổ chức thông tấn báo chí; Liên đoàn luật sư; Hội luật gia v.v..Đây có thể xem là điểm còn thiếu sót trong quy định về các chủ thể tham gia vào công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp của Nghị định 55/2019/NĐ-CP. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay các tổ chức Luật sư có vị thế và vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động tư vấn pháp luật, luôn đồng hành, sát cánh cùng doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh v.v..

**2- Vai trò của Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai, các tổ chức hành nghề luật sư tại tỉnh Đồng Nai trong công tác tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai được thành lập vào năm 1999, ban đầu với 4 luật sư, trải qua hơn 30 năm phát triển, hiện nay Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai đã có gần 400 luật sư với 137 tổ chức hành nghề luật sư[[38]](#footnote-38). Ngoài nhiệm vụ trọng tâm là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mọi tổ chức, cá nhân, Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư Đồng Nai đã xây dựng chiến lược hoạt động của đoàn, luôn song hành cùng các doanh nghiệp trên địa bàn góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của nước nhà trong thời kỳ đổi mới. Hiện nay trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 32 khu công nghiệp, khu chế xuất với trên 42.000 doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp đang hoạt động. Đa số các doanh nghiệp tại tỉnh Đồng Nai đều là các doanh nghiệp vừa và nhỏ (chiểm trên 86%)[[39]](#footnote-39). Đối với các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp đều có bộ phận pháp chế hoặc cán bộ pháp lý giúp cho hoạt động của doanh nghiệp tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, phòng tránh được những rủi ro trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, phần lớn các doanh nghiệp vừa và nhỏ thiếu hẳn bộ phận chuyên trách về pháp lý, do đó phần lớn không nắm vững hoặc không theo kịp những quy định của pháp luật dẫn đến nhiều hệ lụy bất lợi cho doanh nghiệp. Luật Luật sư 2006 sửa đổi bổ sung năm 2012 đã tạo hành lang pháp lý vững chắc cho các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phát huy được vai trò, chức năng và nhiệm vụ của mình trong hoạt động nghề nghiệp. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các tổ chức hành nghề luật sư là phải tạo ra các dịch vụ tư vấn pháp luật có chất lượng cao cung cấp cho doanh nghiệp trên địa bàn. Thông qua các dịch vụ tư vấn pháp lý, doanh nghiệp có thể nắm bắt kịp thời các đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước liên quan đến mọi lĩnh vực hoạt động của từng doanh nghiệp. Dịch vụ tư vấn pháp luật có thể giúp cách doanh nghiệp tìm hiểu sâu hơn về các quy định pháp luật của các nước, các khu vực trên thế giới mà doanh nghiệp quan tâm. Đặc biệt hiện nay, nước ta đã ký kết nhiều Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) như: AFTA (khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN); ACFTA ( Hiệp định thương mại Tự do ASEAN – Trung Quốc); AKFTA (Hiệp định thương mại Tự do do ASEN – Hàn Quốc); đặc biệt các hiệp định thương mại thế hệ mới như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA) v.v.. Các hiệp định này có nhiều quy định mới liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, trách nhiệm với môi trường, những quy định về chế độ sử dụng, độ đãi ngộ đối với người lao động mà các doanh nghiệp phải tuân thủ khi xuất khẩu hàng hóa qua các nước là thành viên của các Hiệp định. Chính vì vậy, Đoàn Luật sư Đồng Nai, các tổ chức hành nghề luật sư có vị thế quan trọng trong hoạt động tư vấn pháp luật cho các doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập kinh tế - Quốc tế.

**3- Thực trạng về hoạt động tư vấn pháp luật của Đoàn Luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

***3.1. Đối với Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai***

Bên cạnh các dịch vụ tư vấn pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư cung cấp mà các doanh nghiệp phải trả chi phí, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai cũng tổ chức các hội nghị, hội thảo, giải đáp pháp luật cho các doanh nghiệp thông qua các tổ chức đầu mối như các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai; Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh Đồng Nai, các Hiệp hội ngành nghề v.v.. Tuy hoạt động này chưa được tiến hành liên tục, theo định kỳ nhưng phần nào đã giúp cho doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến các quy định của pháp luật. Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư Đồng Nai luôn chủ động, phát huy tính sáng tạo để công tác hỗ trợ pháp lý cho người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn mang lại hiệu quả cáo nhất. Trong giai đoạn dịch Covid -19 hoành hành, mọi hoạt động của xã hội hầu như như bị hạn chế và không thể nào triển khai được, tuy nhiên Đoàn Luật sư Đồng Nai vẫn chủ động tiến hành công tác hỗ trợ tư vấn pháp lý miễn phí cho các doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh thông qua hệ thống tổng đài 1080, qua viber, zalo v.v.. và mang lại hiệu quả đáng kích lệ. Mỗi ngày, bộ phận trực tổng đài và các luật sư tình nguyện tham gia tư vấn pháp lý miễm phí cho hàng chục các yêu cầu từ người dân và doanh nghiệp, trong đó có những nội dung quan trọng liên quan đến chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong giai đoạn phòng, chống dịch Covid – 19.

***3.2. Đối với các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai***

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã chủ động kết nối với các doanh nghiệp để cung cấp cho các doanh nghiệp các dịch vụ tư vấn pháp lý có chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập. các dịch vụ tư vấp pháp lý mà các tổ chức hành nghề luật sư thường cung cấp cho các doanh nghiệp bao gồm: Dịch vụ tư vấn có thu phí và dịch vụ tư vấn miễn phí.

*- Dịch vụ tư vấn pháp luật có thu phí bao gồm:*

• *Dịch vụ tư vấn thành lập doanh nghiệp*. Ngay từ khi chuẩn bị thành lập doanh nghiệp để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư, các doanh nghiệp đã tin tưởng và sử dụng dịch vụ pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh. Với tính chuyên nghiệp, các dịch vụ pháp lý đã giúp doanh nghiệp thực hiện các công việc nhanh chóng, hiệu quả, tốn ít thời gian và chi phí liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư. Đặc biệt, các thủ tục liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đầu tư là một trong lĩnh vực rộng, đa ngành, đa nghề, đòi hỏi các tổ chức tư vấn phải có nhân sự am hiểu chuyên sâu về pháp luật, có bề dày kinh nghiệm. Trên thực tế, những năm qua, nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đã tìm đến và sử dụng dịch vụ pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai . Hiện nay, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh đã xây dựng chiến lược phát triển nhân sự có chất lượng cao trong lĩnh vực tư vấn đầu tư để đáp ứng nhu cầu đầu của các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tuy nhiên xét về góc độ chung, các dịch vụ tư vấn pháp luật trong lĩnh vực đầu tư của tỉnh Đồng Nai còn hạn chế so với các dịch vụ tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

• *Hợp đồng dịch vụ tư vấn thường xuyên (theo thời gian)*. Hiện nay các doanh nghiệp có xu hướng lựa chọn ký kết hợp đồng tư vấn pháp lý theo thời gian (quý, năm). Đối với loại dịch vụ tư vấn theo thời gian, phạm vi yêu cầu tư vấn của doanh nghiệp tương đối rộng, hầu như liên quan đến mọi lĩnh vực trong quá trình hoạt động, sản xuất kinh doanh như: tài chính, lao động, hợp đồng, thuế, hải quan, môi trường v.v.. Đa số các doanh nghiệp ký kết loại hợp đồng dịch vụ theo thời gian là những doanh nghiệp vừa, tiềm lực kinh tế đủ sức để chi trả phí tư vấn hàng tháng, hàng quý cho các tổ chức hành nghề luật sư. Các doanh nghiệp nhận định sử dụng các dịch vụ tư vấn theo thời gian sẽ giúp doanh nghiệp nắm bắt kịp thời các quy định của pháp luật, giúp doanh nghiệp định hướng đúng đắn chiến lược phát triển và tránh được nhiều tiềm ẩn rủi ro. Tuy nhiên, nhân sự của các tổ cung ứng dịch vụ đòi hỏi phải có kiến thức chuyên sâu về nhiều lĩnh vực mới có thể đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp. Hạn chế của các tổ chức tư vấn hiện nay tại Đồng Nai còn nhỏ lẻ, chưa có quy mô lớn để tập hợp một đội ngũ luật sư tư vấn chuyên sâu trong từng lĩnh vực cụ thể.

• *Dịch vụ tư vấn theo vụ việc.* Đối với dịch vụ tư vấn theo vụ việc, phần lớn chỉ diễn ra đối với các khu vực thuộc doanh nghiệp nhỏ, họ không có đủ tiềm lực để trả lương cho chuyên viên pháp lý cũng như ký kết hợp đồng dịch vụ theo thời gian. Khi xảy ra các sự cố trong các giao dịch dân sự hoặc khi phát sinh tranh chấp về hợp đồng, về lao động v.v.. thì họ tìm đến các dịch vụ tư vấn pháp lý để yêu cầu giúp đỡ. Tuy nhiên, khi họ tìm đến các dịch vụ tư vấn pháp lý thì mọi chuyện đã đặt vào tình thế “xong rồi” và các tổ chức tư vấn chỉ giúp các doanh nghiệp giải quyết hậu quả và giúp giảm thiểu thiệt hại nếu có thể.

Theo Báo cáo hàng năm của Đoàn Luật sư tỉnh Đồng, số vụ liên quan đến tư vấn có thu phí như sau: Năm 2019: 1.613 vụ; Năm 2020: 827 vụ; Năm 2021: 627 vụ. Tuy trong báo cáo chưa thống kê được bao nhiêu vụ tư vấn thường xuyên, bao nhiêu vụ tư vấn theo vụ việc nhưng theo đánh giá của tác giả chỉ có các tổ chức, doanh nghiệp mới thực hiện các hợp đồng tư vấn thường xuyên, còn đối với các hợp đồng tư vấn theo vụ việc, bên sử dụng dịch vụ có thể có cả cá nhân và doanh nghiệp.

*- Dịch vụ tư vấn pháp luật không thu phí.*

Ngoài các hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật có thu phí, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đều thực hiện công tác tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hoạt động dựa trên quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, tại Điều 2 có quy định: *“Trợ giúp pháp lý là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho cho người được trợ giúp trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này, góp phần đảm bảo quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng”*. Theo quy định, đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý chỉ là cá nhân, những người có công cách mạng, những hộ nghèo v.v.. và mỗi luật sư chỉ có nghĩa vụ trợ giúp pháp lý 8 giờ/năm.v.v..Tuy nhiên, trong hoạt động nghề nghiệp, các tổ chức hành nghề luật sư, các cá nhân luật sư cũng đã vận dụng trợ giúp pháp lý miễn phí cho rất nhiều doanh nghiệp, nhất là đối với các doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp gặp khó khăn. Theo báo cáo của Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, số vụ tư vấn miễn phí trong các năm như sau: Năm 2019: 850 vụ; Năm 20220: 746 vụ; Năm 2021: 493 vụ. Số vụ tư vấn miễn phí chưa tách được số liệu bao nhiêu vụ tư vấn miễn phí cho doanh nghiệp, bao nhiêu vụ tư vấn miễn phí cho cá nhân, song nhìn từ góc độ hoạt động tư vấn thực tế của tác giả thì số lượng các doanh nghiệp được tư vấn miễn phí chiếm gần phân nửa trong các số vụ được tư vấn miễn phí.

**4- Các kiến nghị nhằm hoàn thiện đề án “ Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 -2030”.**

Dưới góc độ tập trung vào nhóm hoạt động tư vấn pháp luật, bài viết đưa ra các kiến nghị sau đây:

*Thứ nhất:* Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai tăng cường hoạt động tư vấn pháp luật cho cách doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông qua các tổ chức đầu mối: Phòng thương mại công nghiệp Việt Nam; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh, các hiệp hội nghề nghiệp (Hiệp hội Gỗ và Thủ công Mỹ nghệ, Hiệp hội chăn nuôi, Hiệp hội gốm sứ, Hiệp hội mây tre lá v.v..). Hình thức tư vấn phải đa dạng, phù hợp với từng nhóm doanh nghiệp dưới dạng tọa đàm, hội thảo hoặc giải đáp các thắc mắc về pháp luật của các doanh nghiệp. Nội dung tư vấn phải được soạn thảo có hệ thống đi vào trọng tâm, tập trung vào những điểm mới, những vấn đề khó khăn mang tính thời sự mà doanh nghiệp đang gặp phải cần sự hỗ trợ về mặt pháp lý. Bên cạch đó, Đoàn luật sư Đồng Nai cũng nên kết hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, ban ngành chức năng trong tỉnh để xây dựng các chương trình, đề án hỗ trợ pháp lý cho cách doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực tư vấn pháp luật, giúp các doanh nghiệp nắm rõ pháp luật, tự giác tuân thủ pháp luật, nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp mình, tránh được những rủi ro, thiệt hại cho doanh nghiệp. Tuy nhiên để thực hiện được những nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cũng cần hỗ trợ kinh phí để giúp Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai thực hiện tốt công tác trợ giúp pháp luật cho các doanh nghiệp.

*Thứ hai:* Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Các dịch vụ tư vấn pháp luật là hoạt động của tổ chức nghề nghiệp do vậy khi sử dụng các dịch vụ này, doanh nghiệp đều phải trả phí cho tổ chức, cá nhân tư vấn. Tuy nhiên để quá trình tư vấn pháp luật mang lại hiệu quả, đòi hỏi các tổ chức, các cá nhân tư vấn phải có trình độ pháp luật chuyên sâu, có kinh nghiệm thực tế đồng thời phải có đạo đức nghề nghiệp. Đây là những yếu tố vô cùng quan trọng quyết định tới sự tồn tại và uy tín của các tổ chức hành nghê luật sư trên địa bàn tỉnh. Chỉ và chỉ khi các dịch vụ tư vấn pháp luật thực sự mang lại lợi ích hữu hiệu thì doanh nghiệp mới tiếp tục đồng hành, sử dụng và giới thiệu dịch vụ cho các doanh nghiệp khác. Chính vì vậy các tổ chức hành nghề luật sư nên xây dựng chiến lược phát triển lâu dài, trong đó chất lượng và đạo đức nhân sự là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển và thành bại của tổ chức mình. Bên cạnh đó, quy mô của tổ chức hành nghề luật sư cũng nên thành lập phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trong khu vực và quốc tế theo hướng các Tập đoàn hoặc theo mô hình liên kết. Trên thực tế, có nhiều doanh nghiệp hoạt động trên nhiều lĩnh vực hoặc nhu cầu được cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp luật đa dạng, do vậy nếu các tổ chức hành nghề luật sư chỉ chuyên về một lĩnh vực nhất định thì sẽ khó có cơ hội để tiếp cận được những hợp đồng tư vấn lớn.

*Thứ ba:* Các tổ chức hành nghề luật sư nên tiến hành nhiều hoạt động tư vấn pháp lý miễn phí cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Ngoài hoạt động tư vấn có thu phí, các tổ chức hành nghề, các luật sư nên tăng cường hoạt động tư vấn miễn phí cho người dân và doanh nghiệp. Thực tế, trên địa bàn tỉnh vẫn còn rất nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đặc biệt các doanh nghiệp siêu nhỏ không đủ khả năng về kinh phí để ký các hợp đồng tư vấn pháp luật với các tổ chức hành nghề luật sư, chỉ khi nào thực sự cần thiết thì họ mới đến các tổ chức luật sư để yêu cầu sự giúp đỡ. Tuy nhiên đối với các doanh nghiệp nhỏ như trường hợp nêu trên, các tổ chức hành nghề luật sư không nên thu phí và hỗ trợ một cách tích cực, hiệu quả nhất cho các doanh nghiệp này. Đây được xem là một trong những trách nhiệm xã hội mà các tổ chức luật sư nên tự nguyện thực hiện. Ngoài trợ giúp miễn phí cho các đối tượng chính sách, những người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thì việc trợ giúp pháp lý miễn phí cho các doanh nghiệp nhỏ, gặp khó khăn cũng là trách nhiệm mà các tổ chức hành nghề luật và luật sư nên làm.

**Kết luận:** Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay là nhiệm vụ quan trọng trong thời kỳ hội nhập kinh tế - Quốc tế nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, giải quyết được những vướng mắc pháp lý và hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế. Nội dung chính của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có thể được chia thành các nhóm hoạt động chính như: Nhóm cung cấp thông tin pháp lý, nhóm bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nhóm tư vấn pháp luật. Mỗi nhóm đều có phương thức và nội dung hoạt động khác nhau, tuy nhiên để đề án đạt được hiệu quả cao đòi hỏi các nhóm phải có sự phối hợp, thực hiện đồng bộ. Trong vai trò của nhóm tư vấn pháp luật, tác giả tập trung phản ánh những nội dung liên quan đến công tác tư vấn pháp luật cho các doanh nghiệp, đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của Đoàn Luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đồng thời đề xuất các giải pháp thiết thực nhất. Hy vọng bài viết đóng góp một phần nhỏ cho đề án *“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”*.

**BÀI THAM LUẬN**

**Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp - góc nhìn từ thực tiễn tham gia tố tụng tại Đồng Nai**

*Luật sư Nguyễn Thị Hồng Tuyến*

*Công ty Luật TNHH MTV Tri Ân.*

**1. Nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Đồng Nai là rất lớn và rất cần thiết.**

Đồng Nai là một tỉnh nằm trong vùng trọng điểm phát triển kinh tế của đất nước, là tỉnh có các điều kiện hết sức thuận lợi để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, xây dựng các đô thị có quy mô tầm cỡ khu vực và thế giới. Hiện Đồng Nai có 32 công nghiệp tập trung hầu hết các các ngành nghề, các lĩnh vực với đủ loại quy mô, loại hình doanh nghiệp lớn, nhỏ với nhiều doanh nghiệp có tên tuổi trong nước và thế giới.

Tính đến giữa năm 2020 thì Đồng Nai có trên 38 ngàn doanh nghiệp trong đó, doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm tới 86% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu của tỉnh Đồng Nai là phấn đấu đến năm 2025 sẽ xây dựng được 65,5 ngàn DN nhỏ và vừa, tạo việc làm cho trên 265 ngàn lao động.

Với số lượng doanh nghiệp rất lớn như nêu trên thì những rủi ro, tranh chấp và vướng mắc pháp lý mà các doanh nghiệp gặp phải cũng rất lớn. Điều này đồng nghĩa với nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro cũng như hỗ trợ giải quyết khi doanh nghiệp vướng rủi ro, tranh chấp là rất lớn và vô cùng cần thiết.

**2.** **Kết quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và những khó khăn, vướng mắc khi hỗ trợ.**

Theo số liệu thống kê từ Tòa án hai cấp của tỉnh Đồng Nai từ năm 2015 đến tháng 01/2020 thì Tòa án 2 cấp của tỉnh Đồng Nai đã thụ lý 3.312 vụ án kinh doanh thương mại, 1.273 vụ án lao động (trong đó chủ yếu là các tranh chấp giữa người lao động với các doanh nghiệp) hàng chục vụ phá sản và hàng ngàn vụ án dân sự, hàng trăm vụ án hành chính có liên quan đến các vấn đề về thuế, thu hồi dự án, đất đai…của các doanh nghiệp. Khi xảy ra tranh chấp thì hầu hết các doanh nghiệp đều có Luật sư hỗ trợ pháp lý trong hoạt động tranh tụng. Trừ một số doanh nghiệp có Luật sư riêng, có bộ phận pháp chế doanh nghiệp thì đa số các doanh nghiệp tìm sự trợ giúp từ các tổ chức hành nghề Luật sư trong hoặc ngoài tỉnh. Do vậy, khối lượng công việc hỗ trợ của Luật sư trong hoạt động tố tụng hoặc khắc phục, xử lý vi phạm là rất lớn. Một số lớn vụ việc, qua công tác tư vấn, hỗ trợ của các Luật sư, các bên tranh chấp thương lượng, hòa giải hoặc có các giải pháp khắc phục xung đột, tranh chấp đã mang lại hiệu quả, lợi ích vật chất rất lớn. Nhiều vụ việc, khi phát hiện vi phạm, qua tư vấn của Luật sư doanh nghiệp đã có các giải pháp khắc phục vi phạm hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro, thiệt hại cho doanh nghiệp cũng như người lao động và các cá nhân, tổ chức liên quan. Điển hình như vụ vi phạm xả thải gây ô nhiễm nguồn nước xảy ra tại công ty CPHH Vedan Việt Nam hoặc các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng, xử lý tài sản thế chấp. Tuy nhiên, cũng không ít vụ việc nghiêm trọng, kéo dài hàng năm thậm chí nhiều năm dẫn đến việc doanh nghiệp thiệt hại hoặc phải bồi thường thiệt hại hàng tỷ, thậm chí nhiều tỷ đồng.

Qua hoạt động tham gia cung cấp dịch vụ pháp lý tại Đồng Nai mà điển hình là hoạt động tham gia tố tụng trong các vụ án dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và hành chính mà có một bên hoặc các bên đương sự là doanh nghiệp cho thấy: Các tranh chấp xảy ra chủ yếu thuộc các vấn đề liên quan đến tranh chấp hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, góp vốn, hợp tác đầu tư, tranh chấp giữa công ty với các thành viên của công ty; các tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động về hợp đồng lao động, sa thải, đơn phương chấm dứt hợp đồng, tranh chấp về đào tạo, học nghề, tiền lương, bảo hiểm, thuế, sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ v.v... Các tranh chấp phần lớn là do các bên không tuân thủ pháp luật, thủ tục ký kết các hợp đồng thiếu chặt chẽ, không rõ ràng, không đúng quy định của pháp luật nên quá trình thực hiện xảy ra xung đột, mâu thuẫn. Một số do thiếu hiểu biết hoặc không nghiêm túc tuân thủ pháp luật, không tuân thủ cam kết trong quá trình thực hiện dẫn đến tranh chấp, vi phạm. Nguyên nhân chính của các vấn đề này cũng chính là những khó khăn khi tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là do các doanh nghiệp không coi trọng tự vấn phòng ngừa, thiếu các hoạt động tư vấn, hỗ trợ pháp luật một cách đầy đủ, cần thiết và chính xác nhằm phòng ngừa rủi ro. Như đã nêu ở trên, hiện trạng số doanh nghiệp vừa và nhỏ đang chiếm tỷ lệ rất lớn. Hạn chế của doanh nghiệp vừa và nhỏ là không có nhân sự chuyên nghiệp phụ trách pháp chế hoặc chuyên sâu về các lĩnh vực quan trọng như thuế, đất đai, môi trường, công nghệ, sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, thủ tục xuất, nhập khẩu, mua bán chuyển nhượng doanh nghiệp, hợp tác, góp vốn, hợp tác kinh doanh, đầu tư, bảo hiểm v.v… Mặt khác, nhiều doanh nghiệp chưa có thói quen hoặc chưa đủ năng lực tài chính để sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý độc lập, tư vấn những lĩnh vực chuyên môn trong các hoạt động của doanh nghiệp mà thường chỉ yêu cầu hỗ trợ khi rủi ro, tranh chấp đã xảy ra. Không coi trọng các biện pháp tư vấn phòng ngừa hoặc có tư vấn nhưng người tư vấn không thực sự có đầy đủ kiến thức, kinh nghiệm mà doanh nghiệp cần nên cũng rất dễ xảy ra rủi ro, tranh chấp. Nhiều doanh nghiệp chưa có đủ thông tin về những địa chỉ tư vấn tin cậy đối với lĩnh vực mình cần. Nhiều trường hợp không biết phạm vi hay những vấn đề cụ thể mà doanh nghiệp của mình cần phải có hỗ trợ của tư vấn chuyên nghiệp như: Yêu cầu tuyên bố phá sản, yêu cầu áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời khi bị xâm phạm... Nhiều doanh nghiệp nhờ tư vấn qua người quen, qua chỉ dẫn hoặc tự tìm hiểu qua các trang mạng xã hội nên không hiểu vấn đề một cách đầy đủ, logic hậu quả là thực hiện không đúng và khi xảy ra vi phạm, rủi ro, thiệt hại thì rất khó khắc phục. Điển hình là vi phạm các quy định về thuế, thủ tục hải quan, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ. Một số khác chưa thực sự quan tâm khi được tư vấn, thiếu thiện chí, thiếu hợp tác mà hầu như chỉ quan tâm kết quả nên dịch vụ hỗ trợ chỉ đạt ở mức khắc phục hậu quả của những sai lầm đã xảy ra mà không trang bị được kỹ năng phòng ngừa nên công tác hỗ trợ phòng ngừa cũng không đạt hiệu qủa cao.

Một nguyên nhân nữa là khá nhiều doanh nghiệp chưa thực sự có thói quen tự giác tuân thủ pháp luật, đặc biệt trong các lĩnh liên quan đến vực thuế, bảo hiểm, đất đai. Một số doanh nghiệp lợi dụng chính sách đất đai và sự yếu kém trong quản lý đất đai ở một số địa phương đã lập những dự án ma để phân lô, bán nền đất nông nghiệp, đất rồng rừng, đất trồng cây lâu năm… dẫn đến gây thiệt hại cho rất nhiều cá nhân, tổ chức, gây mất ổn định trật tự xã hội tại địa phương. Thời gian gần đây, các vi phạm về đất đai của một số doanh nghiệp tại một số xã thuộc thành phố Biên Hòa và các huyện Long Thành, Trảng Bom …đã trở thành điểm nóng gây hậu quả thiệt hại không nhỏ cho các cá nhân, doanh nghiệp liên quan mà khi lực lượng tư vấn tham gia hỗ trợ pháp lý thì hầu như rất khó khăn, tốn kém, khó đạt hiệu quả cao.

**3.** **Một số kiến nghị nâng cao hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.**

Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính Phủ đã có những quy định khá cụ thể, thiết thực cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tuy nhiên, như đã đề cập ở trên, thực tế thì còn nghiệp doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm tiếp cận và tiếp nhận sự hỗ trợ để có những kỹ năng phòng ngừa. Một số quan tâm nhưng tiếp nhận và hiểu về những thông tin tư vấn đôi khi chưa chính xác. Một số doanh nghiệp đôi lúc không biết địa chỉ tin cậy hoặc không biết có hay không sự hỗ trợ, tư vấn về những vấn đề mình cần, mình vướng mắc.

Về công tác tuyên truyền: Có thể nói, thời gian qua, chúng ta đã rất tích cực tuyên truyền với rất nhiều hình thức phong phú, đa dạng và khá chú trọng nâng cao chất lượng. Tuy nhiên, các hình thức chủ yếu là tuyên truyền mang tính cập nhật, chung chung cho mọi đối tượng, mỗi cá nhân, doanh nghiệp tự tìm hiểu, tự lắng nghe và quan tâm. Rất ít những chương trình mang tính tập hợp mang tính bồi dưỡng, cập nhật kiến thức nền tảng, tọa đàm trực tiếp hoặc chia chuyên đề, chia các đối tượng cụ thể theo từng chuyên đề cụ thể để tuyên truyền, tư vấn.

Do vậy, muốn nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp mang lại lợi ích kinh tế cho các doanh nghiệp, phát triển nền kinh tế, ổn định trật tự xã hội, tạo dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, tuân thủ pháp luật thì ngoài các nội dung, phương pháp mà dự thảo đề án đã nêu, đề nghị cần có thêm các giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất: Cần thường xuyên tuyên truyền phổ biến cho các doanh nghiệp thấy rõ tầm quan trọng của việc trang bị kiến thức pháp luật, kỹ năng phòng ngừa rủi ro, nghiêm túc chấp hành pháp luật và đề cao thiện chí, chữ tín, tinh thần hợp tác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giao kết; hậu quả pháp lý, thiệt hại kinh tế khi vi phạm pháp luật, vi phạm cam kết hoặc do thiếu hiểu biết pháp luật đối với ngành nghề, hoạt động của doanh nghiệp.

Thứ hai: Cần xây dựng lực lượng hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp (đặc biệt quan tâm các doanh nghiệp vừa và nhỏ) bao gồm các Luật sư, các chuyên viên về các lĩnh vực chính như: thuế, đất đai, hải quan, sở hữu trí tuệ, sử dụng lao động và các chính sách tài chính. Thường xuyên tập huấn, trao đổi, giải đáp không chỉ thông qua các hình thức trao đổi, tuyên truyền trực tuyến mà cần tăng cường các hình thức tập hợp trực tiếp với từng khu vực, từng lĩnh vực, từng nhóm đối tượng doanh nghiệp có cùng quy mô, cùng ngành nghề.

Thứ ba: Cần có hoạt động khảo sát, phân loại các nhóm doanh nghiệp theo ngành nghề, theo quy mô và nắm bắt những yêu cầu, những nội dung, lĩnh vực, vấn đề vướng mắc mà họ cần được hỗ trợ để có sự phân công, sắp xếp hoặc chuẩn bị nhân sự, thông tin và giải pháp để hướng dẫn hỗ trợ các đối tượng doanh nghiệp cụ thể kỹ năng phòng ngừa rủi ro, thực hiện đúng quy định của pháp luật từ đó nêu rõ tầm quan trọng của hoạt động hỗ trợ nhằm thu hút các doanh nghiệp nhiệt tình, tự giác tìm hiểu, tiếp cận và sử dụng các biện pháp hỗ trợ. Cần có sự quan tâm, đánh giá định kỳ đối với hiệu quả của các hoạt hỗ trợ từ đó rút kinh nghiệm và bổ sung, điều chỉnh hợp lý.

Thứ tư: Cần có những kênh chính thức giới thiệu những địa chỉ tin cậy đối với các lĩnh vực quan trọng, thiết yếu chung cho các doanh nghiệp để các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, yêu cầu hỗ trợ kịp thời.

Thứ năm: Khuyến khích thành lập các câu lạc bộ doanh nghiệp, các hiệp hội ngành nghề để thường xuyên trao đổi, phổ biến, truyền đạt kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau.

Thứ sáu: Biện pháp xử lý kịp thời, nghiêm minh, công bằng và công bố công khai, minh bạch những biện pháp xử lý, chế tài đối với những vi phạm điển hình cũng là một trong những hình thức ngăn chặn, phòng ngừa và tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp.

Trên đây là một số ý kiến đóng góp nhìn ở góc độ hỗ trợ doanh nghiệp thông qua hoạt động tố tụng, xử lý, khắc phục rủi ro, hy vọng góp phần đóng góp để việc xây dựng, hoàn thiện đề án đạt hiệu quả cao nhất.

Trân trọng cảm ơn!

Nguồn tài liệu tham khảo:

1. *https://diza.dongnai.gov.vn/Pages/kcn.aspx*
2. *Báo Đồng Nai ngày 24/6/2020*.
3. *Báo Đồng Nai ngày 08/8/2021.*
4. *Số liệu từ các báo cáo tổng kết của TAND tỉnh Đồng Nai*.

**BÀI THAM LUẬN**

**Về việc đóng góp ý kiến đối với dự thảo đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn 2021-2030”**

*Luật sư Nguyễn Thành Vàng*

*Công ty Luật TNHH Thành Vàng*

1. **Khái niệm:**

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là việc Bộ, Cơ quan ngang bộ, Chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về pháp luật và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý nhằm ***nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật***.

Theo khoản 3, Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP nghị định Chính phủ và Quyết định số 81/QĐ-TTg về việc Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được chia thành 03 nhóm hoạt động chính:

Nhóm hoạt động 1: Cung cấp thông tin pháp lý;

Nhóm hoạt động 2: Bồi dưỡng kiến thức Pháp luật;

Nhóm hoạt động 3: Tư vấn Pháp luật.

Với vị trí là Luật sư, phạm vi, giới hạn ở lĩnh vực hành nghề trong nhóm hoạt động 3 – Tư vấn Pháp luật. Qua thực tiễn tác nghiệp tư vấn Tôi xin được góp ý đối với phạm vi hoạt động được giới hạn ở nhóm hoạt động 3.

1. **Mục tiêu đề án:**

Nhằm ***nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật***. Để đạt được mục tiêu trên, không thể không đề cập đến yếu tố chủ thể đồng thời là đối tượng của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, đó là các ông chủ doanh nghiệp mang địa vị pháp lý theo luật: Chủ sở hữu “Cổ đông, Thành viên góp vốn, Chủ đầu tư, Nhà đầu tư, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên.” Đây là đối tượng điều chỉnh của Luật.

**3. Thực tiễn và đề xuất giải pháp trong hoạt động Tư vấn Pháp luật**

Để đạt được mục tiêu nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Yêu cầu của mục tiêu này cần phải có một kế hoạch, phương pháp, cách thức của một quy trình thực hiện mang tầm chiến lược. Trên cơ sở tương tác hai chiều tạo cách nhìn đồng thuận của mối quan hệ giữa: Chủ doanh nghiệp và Luật sư tư vấn Pháp luật.

3.1. Về phía Chủ doanh nghiệp:

Để đạt được “Thói quen tuân thủ pháp luật” trên cơ sở hiểu biết về luật. Yếu tố này, chỉ đạt được trong phạm vi giới hạn những yếu tố cơ bản của các ngành luật có liên quan trực tiếp, gián tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Thuộc phạm vi của nhóm hoạt động 2 – Bồi dưỡng kiến thức pháp luật. Bao gồm cả ý chí của chủ doanh nghiệp muốn tìm hiểu và biết về lĩnh vực này.

Bản chất của chủ doanh nghiệp là kỳ vọng, tham vọng, luôn mong muốn đạt được lợi nhuận cao nhất nhưng trong lúc thực hiện các bước chi tiết của các mối quan hệ thuộc về sự điều chỉnh của luật lại bỏ qua và không quan tâm đến hay nói một cách khác là vô tình không thực hiện những gì luật đã quy định dẫn tới kết quả rủi ro, vướng mắc pháp lý. Khi đó, các chủ doanh nghiệp mới cần đến Luật sư tư vấn. Đơn cử trong trường hợp: Khi doanh nghiệp xác lập hợp đồng thương mại, chủ doanh nghiệp do một ngữ cảnh nào đó không đề cập, quan tâm đến yếu tố đảm bảo pháp lý trong quan hệ hợp đồng thương mại với đối tác, dẫn đến hậu quả là Khách hàng không thanh toán theo điều khoản thanh toán đã được quy định trong hợp đồng, từ đó xảy ra việc tranh chấp. Xuất phát từ nguyên nhân do không hiểu biết về luật nên chủ doanh nghiệp đặt vấn đề với Luật sư một cách rất “Thực dụng” là “Khi nào luật sư lấy được tiền thanh toán theo hợp đồng?”. Câu hỏi trên, thể hiện được bản chất thực dụng trên cơ sở đặt “đầu bài” đối với Luật sư, một cách vô tình, không quan tâm và không hề biết để một vụ việc đạt được kết quả thành công (thắng) Luật sư phải tính toán vạch ra kịch bản theo quy trình tố tụng trên cơ sở hiện hữu nội dung của hợp đồng và diễn biến việc thực hiện hợp từ đó dẫn đến việc chủ doanh nghiệp định lượng chi phí và thù lao Luật sư không phù hợp. Đây chỉ là một quan hệ tư vấn đơn thuần của vụ việc, không bao gồm giá trị đảm bảo pháp lý “mang tính trừu tượng” được gọi là hệ quả của vụ việc mà xuất phát từ sự chưa hiểu biết về pháp luật từ đó chưa hình thành thói quen tuân thủ pháp luật của chủ doanh nghiêp.

3.2. Về phía Luật sư:

Ngoài trình độ chuyên môn và trải nghiệm để có được thời gian tích lũy kinh nghiệm, vận dụng kiến thức về kinh doanh thương mại trong hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành nghề mà doanh nghiệp đang thực hiện nhằm kéo khoảng cách hiểu, nắm bắt pháp luật một cách tương đối đồng thuận của một vụ việc cụ thể xuất phát từ nhu cầu của doanh nghiệp. Luật sư cần phải hiểu để có cách nhìn phân biệt giữa hai hình thức tư vấn pháp luật là:

- Tư vấn hướng dẫn: Thể hiện thông qua Email, điện thoại và các kênh thông tin khác đến với doanh nghiệp;

- Tư vấn tác nghiệp: Là triễn khai thực hiện theo nội dung tư vấn hướng dẫn của vụ việc .

Cả hai hình thức tư vấn trên, đều phải đạt được yếu tố ***đảm bảo pháp lý*** để làm tăng giá trị vận dụng kiến thức mà Luật sư có được. Đồng thời thực hiện việc truyền đạt kỹ năng trên cho người của doanh nghiệp hay nói một cách cụ thể là bản thân người của doanh nghiệp phải đạt được trình độ cử nhân Luật. Có như vậy việc phối hợp, đưa ra phương án, hướng xử lý giữa Luật sư và nhân sự này sẽ đạt được sự chấp thuận của chủ doanh nghiệp. Để thỏa mãn yêu cầu trên đòi hỏi kỹ năng mềm của Luật sư ở cả hai mục “tư vấn hướng dẫn và tư vấn tác nghiệp”. Thực tế, ở thị trường tư vấn cho các doanh nghiệp FDI, nhà đầu tư luôn đòi hỏi bảo hiểm của vụ việc tư vấn để khắc phục việc bồi thường, thiệt hại do Luật sư tư vấn sai lệch. Luật sư cũng nên nhận thức và có cách nhìn thể hiện “luôn đặt câu hỏi làm được gì cho doanh nghiệp” mặc dù việc đó chưa được hoặc được định lượng bằng một con số chi phí thù lao cụ thể. Cách nhìn vấn đề này tạo cho chủ doanh nghiệp thấy sự hy sinh hòa mình vào hoạt động của doanh nghiệp. Từ đó, phát hiện ra được những lệch lạc khi vận dụng pháp luật, điều chỉnh kịp thời, ngăn chặn được rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh. Thêm nữa Luật sư phải cảm nhận được các chủ doanh nghiệp thành đạt là những người tài thể hiện qua thời gian quá trình khởi đầu, tồn tại của doanh nghiệp đến hiện nay và hơn hết chủ doanh nghiệp sẽ định lượng giá trị của việc tư vấn hướng dẫn và tư vấn tác nghiệp một cách tương xứng.

3.3. Tổ chức quản lý Luật sư được gọi là Đoàn Luật sư các tỉnh.

Đoàn Luật sư là tổ chức quản lý Luật sư, cầu nối giữa các tổ chức hành nghề với cơ quan quản lý nhà nước, cụ thể là Sở tư pháp các tỉnh. Đề xuất Sở tư pháp chấp thuận chủ trương để Đoàn luật sư các tỉnh thành lập các Trung Tâm Tư Vấn Pháp Luật chuyên tư vấn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành đồng thời việc phân bổ kinh phí của việc hỗ trợ pháp lý một cách hợp lý để tổ chức Trung Tâm Tư Vấn Pháp Luật cụ thể là các Luật sư đạt được mức tối thiểu về thù lao chi phí của mình. Cách thức như trên sẽ thỏa mãn được : Luật sư thực hiện nhiệm vụ chính trị của nghề nghiệp và đảm bảo được một phần nhỏ công sức mà Luật sư bỏ ra để thực hiện nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trên đây là các ý kiến đóng góp cho dự thảo đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong giai đoạn năm 2021-2030”. Trong nội dung trình bày tham luận có gì sơ suất. Mong Ban tổ chức và các Qúy vị tham dự hội thảo góp ý kiến bổ sung nhằm đạt được mục tiêu Hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**BÀI THAM LUẬN**

**Thực tiễn hoạt động nghề nghiệp liên quan đến việc**

**hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và một số góp ý đối với đề án**

*Luật sư Cao Thị Hà Giang*

*VPLS Cao Đức Nhuận Đoàn luật sư T. Đồng Nai*

Trong bất kỳ nền kinh tế nào thì doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng đều được xem là “xương sống” của nền kinh tế, bởi lẽ số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm phần lớn tổng số doanh nghiệp đang hoạt động và đóng góp rất lớn vào tổng thu ngân sách nhà nước cũng như tạo việc làm cho hàng triệu lao động, qua đó đóng góp vào sự phát triển kinh tế. Vì vậy, trong những năm vừa qua, Việt nam đã có hàng loạt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, trong đó có chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Để việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đạt được hiệu quả hơn nữa, dưới góc độ cơ quan quản lý nhà nước thì các cơ quan nhà nước và đặc biệt là Bộ tư pháp, cần thực hiện các giải pháp nhằm giúp doanh nghiệp cắt giảm “chi phí tuân thủ pháp luật” bởi lẽ nếu thực hiện tốt việc này thì không những giúp doanh nghiệp giảm thiểu chi phí mà còn giúp doanh nghiệp tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

“Chi phí tuân thủ pháp luật” theo định nghĩa của Bộ tư pháp tại Công văn 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019, là các chi phí mà doanh nghiệp phải gánh chịu trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật, bao gồm các chi phí sau:

1. **Chi phí hành chính:** chi phí về nhân công và thời gian mà doanh nghiệp phải gánh chịu để thực hiện các yêu cầu của pháp luật, giả sử như thực hiện thủ tục hành chính đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư…
2. **Chi phí đầu tư để tuân thủ quy định:** chi phí mà doanh nghiệp phải đầu tư về cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, nhân công, đào tạo,… để đáp ứng các yêu cầu theo quy định pháp luật.
3. **Phí, lệ phí:** các khoản phí, lệ phí chính thức mà doanh nghiệp phải nộp trong quá trình thực hiện các thủ tục
4. **Chi phí rủi ro pháp lý**: chi phí tăng thêm, thiệt hại hoặc mất cơ hội kinh doanh mà doanh nghiệp phải gánh chịu do chất lượng kém của quy định pháp luật dẫn đến bị xử phạt hoặc chậm trễ trong giải quyết thủ tục.
5. **Chi phí không chính thức:** Các khoản trả thêm hoặc “lót tay” liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để doanh nghiệp được nhận giấy phép, quyết định thuận lợi.

Trong những năm gần đây, “chi phí hành chính” và “phí, lệ phí” đã giảm đi đáng kể, vì khá nhiều thủ tục hành chính được cắt giảm và hiện nay các thủ tục hành chính đều có thể nộp online, nên doanh nghiệp có thể tiết kiệm rất nhiều chi phí cho các công việc liên quan đến thủ tục hành chính. Tuy nhiên, thực tiễn hành nghề cho thấy các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngày càng không đủ chi phí để “tuân thủ pháp luật” vì rất nhiều chi phí phát sinh. Trong phạm vi bài tham luận này, tôi chỉ đề cập đến “chi phí rủi ro pháp lý” mà doanh nghiệp phải gánh chịu.

“Chi phí rủi ro pháp lý”, như đã đề cập trên là là các chi phí tăng thêm, thiệt hại hoặc mất cơ hội kinh doanh mà doanh nghiệp phải gánh chịu do chất lượng kém của quy định pháp luật dẫn đến bị xử phạt hoặc chậm trễ trong giải quyết thủ tục. Trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp, chi phí rủi ro pháp lý còn xảy ra khi các văn bản pháp luật mâu thuẫn hoặc chồng chéo, hoặc do điều luật không rõ ràng nên có nhiều cách hiểu khác nhau. Vấn đề này tồn tại ngay trong chính các bộ luật, như Bộ luật dân sự, Luật thương mại hoặc các văn bản dưới luật như nghị định, thông tư. Tuy nhiên, trong phạm vi bài tham luận này, tôi chỉ phân tích hai quy định pháp luật không phù hợp gây ảnh hưởng đến doanh nghiệp.

Một trong những lĩnh vực tác động nhiều nhất đến doanh nghiệp là các quy định pháp luật về thuế nên khi Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết thì rất nhiều các doanh nghiệp bị ảnh hưởng. Cục thuế ở hầu hết các tỉnh thành, đã căn cứ Nghị định 20/2017 để xác định lại chi phí lãi vay và thu nhập tính thuế TNDN dẫn đến việc truy thu thuế rất nhiều doanh nghiệp. Khách hàng của chúng tôi, theo cách tính của Nghị định 20/2017/NĐ-CP, đã bị truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp khoảng 15 tỷ đồng. Do không đồng tình với quyết định truy thu thuế, nên doanh nghiệp đã khởi kiện vụ án hành chính. Nếu chỉ tính riêng chi phí rủi ro pháp lý thì doanh nghiệp, tại thời điểm năm 2018 đã phải bỏ các chi phí sau:

1. Nộp ngân sách nhà nước 15 tỷ đồng tiền thuế nhằm “tuân thủ pháp luật”;
2. Chi phí tư vấn thanh toán cho một công ty luật nước ngoài để nhận ý kiến pháp lý;
3. Chi phí thanh toán cho VPLS để hỗ trợ pháp lý trong vụ kiện với Cục thuế;
4. Chi phí rà soát, đánh giá, thực hiện lại toàn bộ các khoản vay với các công ty liên kết cho những năm sau nhằm tránh trường hợp bị ấn định thuế theo quy định của Nghị định 20/2017/NĐ-CP;
5. Số tiền lãi mà doanh nghiệp phải trả cho khoản vay 15 tỷ đồng.

Các chi phí trên là chưa kể thời gian, công sức mà nhân viên công ty phải bỏ ra để trao đổi, làm việc với Cục thuế; và cũng chưa tính đến thời gian, công sức mà Cục thuế tỉnh thành đó phải soạn thảo văn bản, cử cán bộ thuế đến làm việc với Toà án, với doanh nghiệp trong suốt quá trình tố tụng.

Sau khi Nghị định 20/2017/NĐ-CP được ban hành, đã có rất nhiều hiệp hội và doanh nghiệp đề nghị Chính phủ sửa đổi nghị định này. Tháng 6/2020, một phần dưới sức ép của doanh nghiệp, và do chính những điểm chưa hợp lý của nghị định nên Chính phủ đã ban hành Nghị định 68/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 20/2017/NĐ-CP này. Đến tháng 9/2020, theo quy định tại Nghị định 68/2020, Cục thuế và doanh nghiệp đã làm việc lại và xác định số thuế TNDN năm 2017 là **0 đồng**, chứ không phải 15 tỷ đồng như đã xác định ban đầu nên doanh nghiệp rút đơn khởi kiện. Thế nhưng, cũng theo Nghị định 68/2020 thì số tiền 15 tỷ đồng này, doanh nghiệp sẽ không được hoàn trả lại ngay mà sẽ được cấn trừ vào các khoản tiền thuế phải nộp của các năm tiếp theo[[40]](#footnote-40). Như vậy, chỉ một nghị định chưa phù hợp, doanh nghiệp đã phải chịu khá nhiều thiệt hại, và nếu tính trên phạm vi cả nước thì có đến hàng ngàn doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Nghị định 20/2017/NĐ-CP.

Một trường hợp khác mà doanh nghiệp cũng phải gánh chịu chi phí rủi ro pháp lý khi bị mất cơ hội kinh doanh, đồng thời bị xử phạt vi phạm hành chính, liên quan đến trường hợp doanh nghiệp giải thể và chuyển nhượng nhà xưởng trên đất thuê cho đối tác. Để có thể được ký hợp đồng thuê đất tại khu công nghiệp, thì chủ đầu tư cơ sở hạ tầng yêu cầu bên mua nhà xưởng phải được cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án tại khu công nghiệp[[41]](#footnote-41). Trong khi đó để bên mua được cấp Giấy chứng nhận đầu tư tại địa điểm nhà xưởng đó thì bên bán phải đóng cửa dự án và lập dự án mới ngoài khu công nghiệp thì mới có thể thay đổi địa chỉ của doanh nghiệp khỏi khu công nghiệp hoặc doanh nghiệp phải giải thể vì theo giải thích của ban quản lý khu công nghiệp thì tại một địa điểm chỉ có thể cấp Giấy chứng nhận cho một dự án đầu tư. Do là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, nên doanh nghiệp sẽ mất thời gian và khó khăn khi lập dự án mới ngoài KCN, đồng thời doanh nghiệp này chỉ muốn giải thể chứ không muốn tiếp tục hoạt động kinh doanh tại Việt nam. Vì vậy, doanh nghiệp chọn phương án giải thể. Thế nhưng, chủ đầu tư cơ sở hạ tầng lại chỉ đồng ý chấm dứt hợp đồng cho thuê đất với bên bán và ký hợp đồng cho thuê đất với bên mua cùng một thời điểm, vì theo quy định của luật thì nếu quá thời hạn 30 ngày mà không hoàn tất thủ tục đăng ký biến động đất đai thì chủ đầu tư sẽ bị phạt[[42]](#footnote-42). Do chủ đầu tư là công ty niêm yết trên sàn chứng khoán nên cũng không muốn bị xử phạt vi phạm hành chính.

Như vậy, một điều kiện tiên quyết là bên bán phải duy trì pháp nhân cho đến khi bên mua ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư cơ sở hạ tầng. Vậy là vòng luẩn quẩn xuất hiện, bên mua không thể ký hợp đồng thuê đất vì chưa có giấy CNĐT, Giấy CNĐT lại không thể cấp cho bên mua khi bên bán chưa giải thể. Bên bán lại không dám giải thể vì nếu giải thể thì không còn pháp nhân để ký thoả thuận chấm dứt hợp đồng với chủ đầu tư cơ sở hạ tầng. Chủ đầu tư lại không thể ký chấm dứt và ký mới ở các thời điểm khác nhau vì sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính.

Cũng vì quy định xử phạt vi phạm hành chính này mà các doanh nghiệp rất bức xúc, vì Cục thuế thì yêu cầu doanh nghiệp phải hoàn tất việc thanh lý toàn bộ tài sản trước khi thực hiện thủ tục quyết toán thuế giải thể[[43]](#footnote-43). Như vậy, để được quyết toán thuế giải thể thì doanh nghiệp phải bán tài sản rồi nộp hồ sơ đến Cục thuế và chờ sắp xếp lịch để được quyết toán. Sau đó Cục thuế sẽ tiến hành kiểm tra thuế và lập biên bản kiểm tra. Giả định rằng Cục thuế sẽ ngay lập tức tiến hành kiểm tra thuế khi nhận được văn bản đề nghị của doanh nghiệp thì thời gian kiểm tra thuế đã là 15 ngày làm việc,[[44]](#footnote-44) tương ứng 21 ngày dương lịch, chưa kể thời gian chờ xếp lịch kiểm tra, thời gian chờ nhận các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu có, nên 30 ngày là chưa đủ để hoàn tất thủ tục quyết toán thuế. Như vậy, thời gian đăng ký biến động đất, chắc chắn sẽ vượt thời hạn 30 ngày, ngay cả khi việc cấp Giấy CNĐT và ký hợp đồng thuê đất được suôn sẻ. Do vậy, doanh nghiệp rất búc xúc vì họ bị xử phạt vì lỗi không phải do họ gây ra. Mặt khác, do không thể có Giấy CNĐT nên bên mua cũng không thể sử dụng nhà máy để sản xuất kinh doanh nên doanh nghiệp rất có thể bị mất cơ hội kinh doanh.

Như vậy, chỉ một hoặc hai văn bản pháp luật không phù hợp đã khiến rất nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng. Trong khi đó, theo thông tin từ Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật Bộ tư pháp thì chỉ tính trong năm kiểm tra 2021, trong tổng số 13.233 văn bản quy phạm pháp luật thì có đến 305 văn bản không phù hợp, trong đó có 238 văn bản có quy định trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền ban hành, và 67 văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật nhưng có chứa quy phạm pháp luật[[45]](#footnote-45). Có lẽ chưa có một cuộc điều tra chính thức nào được tiến hành để xác định các doanh nghiệp đã phải mất bao nhiêu chi phí cho những văn bản trái pháp luật hoặc không phù hợp như trên, nhưng nếu có, tôi cho rằng chi phí đó là rất lớn, và trong nhiều trường hợp là không thể định lượng được.

Do vậy, một trong những cách thức hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp hiệu quả chính là thực hiện các giải pháp giúp doanh nghiệp giảm thiểu “chi phí tuân thủ pháp luật”, bao gồm việc rà soát các quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không phù hợp; cũng như kiểm soát việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tránh đặt thêm điều kiện, thủ tục cho doanh nghiệp.

**Một số góp ý đối với Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”**

Dự thảo Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”đã được xây dựngkhá chi tiết, tuy nhiên, tôi xin được góp ý một số vấn đề sau:

1. Tại mục 2.2 phần III Quan điểm, mục tiêu của Đề án có quy định “100% doanh nghiệp được hỗ trợ pháp lý miễn phí khi có nhu cầu”, nhưng với số lượng luật sư, tư vấn viên hiện nay thì tôi cho rằng mục tiêu này rất khó có thể thi hành. Hiện nay, tại Đồng nai có khoảng 380 luật sư, trong khi đó, có khoảng trên 30.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nếu chỉ tính riêng số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong 4 tháng đầu năm thì trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã có 1.562 doanh nghiệp[[46]](#footnote-46). Giả sử rằng chỉ có ¼ doanh nghiệp thành lập mới có nhu cầu được hỗ trợ pháp lý thì toàn bộ số lượng luật sư trong tỉnh cũng chỉ để đáp ứng cho ¼ doanh nghiệp này. Dĩ nhiên là tư vấn viên sẽ không chỉ có luật sư mà còn bao gồm cả những chuyên gia pháp lý nữa, nhưng với số lượng doanh nghiệp như hiện nay thì tôi cho rằng rất khó để đáp ứng toàn bộ nhu cầu.

Ngoài ra, Đề án có đề cập đến việc hỗ trợ pháp lý miễn phí, nhưng chưa xác định cụ thể phạm vi hỗ trợ miễn phí vì theo Nghị định 55/2019 thì hoạt động tư vấn pháp luật bao gồm “giải quyết các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp”[[47]](#footnote-47), vì vậy, hỗ trợ pháp lý miễn phí theo đề án chỉ bao gồm việc tư vấn, hay bao gồm thực hiện một công việc pháp lý cụ thể để giải quyết vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp, giả sử tham gia các buổi làm việc với cơ quan thuế, hải quan liên quan đến các quyết định xử phạt vi phạm. Nếu không khoanh vùng hay xác định chính xác phạm vi hỗ trợ thì cũng gây nhầm lẫn và khó khăn cho cả doanh nghiệp và tư vấn viên.

2. Cần phải có những giải pháp cụ thể để vận hành hiệu quả hệ thống mạng lưới tư vấn viên pháp luật: Sau khi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, và Nghị định 55/2019/NĐ-CP được ban hành thì mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ pháp lý được nhiều người biết đến qua thông tin trên website của Bộ tư pháp. Tuy nhiên, không biết rằng Bộ tư pháp đã có kiểm tra đánh giá hiệu quả về việc sử dụng mạng lưới tư vấn viên này hay không. Đã có bao nhiêu doanh nghiệp sử dụng tư vấn viên từ thông tin do Bộ tư pháp cung cấp, có bao nhiêu doanh nghiệp hài lòng với kết quả hỗ trợ pháp lý, và có bao nhiêu doanh nghiệp tiếp tục sử dụng mạng lưới tư vấn viên này sau khi sử dụng hết gói hỗ trợ của nhà nước. Vì vậy, nếu chỉ dừng lại ở việc đăng thông tin tư vấn viên là chưa đủ mà cần có những giải pháp để kết nối và vận hành hiệu quả hệ thống này.

Ngoài ra, ngay cả cách liệt kê để tìm tư vấn viên thì tôi cũng nghĩ Đề án nên xây dựng và hệ thống lại sao cho thật dễ tìm và hiệu quả, chẳng hạn sẽ có một đề mục riêng cho danh sách tư vấn viên, sắp xếp theo tỉnh thành, và khi click vào mục tỉnh thành đó thì chỉ hiển thị tư vấn viên, tổ chức trong tỉnh thành đó; hoặc có thể sắp xếp tư vấn viên theo lĩnh vực pháp lý thì cũng sẽ dễ lựa chọn hơn. Bản thân tôi, trước khi tham dự hội thảo này, có tra cứu trang web của Bộ tư pháp thì thấy sẽ khá khó khăn để tìm luật sư phù hợp, vì phải mở 2 danh sách dài đến 67 trang[[48]](#footnote-48), để tìm tư vấn viên.

3. Cần xây dựng một chương trình hỗ trợ cụ thể, gắn kết và lâu dài: Đặc thù của các vấn đề pháp lý là không phát sinh hàng ngày như hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, nên có thể vào một thời điểm nhất định, doanh nghiệp sẽ chưa cần đến việc hỗ trợ pháp lý. Ngoài ra, các vấn đề về pháp lý, do tính chất phức tạp của nó, nên cũng rất khó để doanh nghiệp có thể nghe một lần mà vận dụng được. Vì vậy, mặc dù có khá nhiều hội thảo pháp lý được tổ chức dành riêng cho doanh nghiệp, thế nhưng các buổi hội thảo đó, sẽ không thể mang đến hiệu quả cho các doanh nghiệp nếu tại thời điểm đó, doanh nghiệp không có vấn đề pháp lý cụ thể nào liên quan đến vấn đề được trao đổi tại hội thảo. Do vậy, bên cạnh các buổi hội thảo, doanh nghiệp cần một chương trình cụ thể, gắn kết lâu dài hơn, để khi có vấn đề pháp lý nảy sinh, doanh nghiệp có thể xác định ngay các đầu mối hỗ trợ hoặc tiếp cận các nguồn thông tin nào để giải đáp các vướng mắc này. Chương trình hỗ trợ này phải thật cụ thể, phù hợp và gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thiết thực của doanh nghiệp, vì doanh nghiệp sản xuất sẽ có những vấn đề pháp lý khác biệt so với doanh nghiệp dịch vụ; doanh nghiệp siêu nhỏ cũng có mối quan tâm pháp lý khác so với doanh nghiệp vừa.

4. Bên cạnh việc hỗ trợ pháp lý cho các vấn đề pháp lý cụ thể phát sinh thì cần xây dựng chương trình khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật. Việc này đòi hỏi sự hợp tác của chính doanh nghiệp, bởi lẽ một số doanh nghiệp, do tài chính hạn hẹp, thường có khuynh hướng cắt giảm tối đa chi phí, trong đó có cả chi phí tuân thủ các quy định của pháp luật, hoặc xem nhẹ các vấn đề pháp lý và chỉ tham vấn luật sư khi có vấn đề pháp lý xảy ra. Doanh nghiệp làm tốt việc tuân thủ pháp luật và quản trị rủi ro pháp lý thì không những hạn chế chi phí rủi ro pháp lý mà còn giúp chính doanh nghiệp được phát triển bền vững lâu dài.

Trên đây là một số ý kiến tham luận của tôi đối với Đề án **“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”** và rất mong Đề này được sớm triển khai và thực hiện trên thực tế để giúp doanh nghiệp được phát triển hơn.

Trân trọng cảm ơn.

1. Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tính đến 7/2022, Việt Nam có khoảng 871.275 doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm khoảng 97%. [↑](#footnote-ref-2)
3. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo kết quả, tập II, trang 31. [↑](#footnote-ref-3)
4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chiến lược, tập I, trang 287. [↑](#footnote-ref-4)
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chiến lược, tập I, trang 243. [↑](#footnote-ref-5)
6. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo, tập I, trang 200. [↑](#footnote-ref-6)
7. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo, tập II, trang 126. [↑](#footnote-ref-7)
8. Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-8)
9. Gồm: Hỗ trợ tiếp cận tín dụng (Điều 8); Hỗ trợ thuế, kế toán (Điều 10); Hỗ trợ mặt bằng sản xuất (Điều 11); Hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung (Điều 12); Hỗ trợ mở rộng thị trường (Điều 13); Hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý (Điều 14); Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực (Điều 15). [↑](#footnote-ref-9)
10. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ thống nhất quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi cả nước. [↑](#footnote-ref-10)
11. Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (thay thế Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp). [↑](#footnote-ref-11)
12. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ xây dựng Đề án tại Mục 131 P**hụ lục về Phân công thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình hành động của Chính phủ** được ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP. [↑](#footnote-ref-12)
13. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ xây dựng Đề án tại Mục 69 Phụ lục III Danh mục các chương trình, đề án của Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP. [↑](#footnote-ref-13)
14. Mục II.2(g) Nghị quyết số 105/NQ-CP giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý, trong đó có giải quyết tranh chấp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-14)
15. Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ xây dựng Đề án tại Mục 53 Phụ lục II Một số nhiệm vụ, chương trình, đề án thực hiện kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 – 2025 của Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-CP. [↑](#footnote-ref-15)
16. Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật; Xây dựng các chuyên mục pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các phương tiện truyền thông; Tổ chức các hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp nhỏ và vừa: tổ chức các hội nghị đối thoại trực tiếp để cung cấp các thông tin pháp lý; tổ chức diễn đàn kinh doanh và pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Xây dựng bản tin, tài liệu điện tử để cung cấp thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: xây dựng và phát hành bản tin định kỳ các bản tin điện tử; xây dựng tài liệu điện tử về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; Cung cấp thông tin về công tác hỗ trợ pháp lý. [↑](#footnote-ref-16)
17. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho mạng lưới tư vấn viên pháp luật. [↑](#footnote-ref-17)
18. Tư vấn pháp luật qua diễn đàn, đối thoại; Tư vấn qua email, mạng xã hội và ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;Tư vấn thông qua mạng lưới tư vấn viên pháp luật. [↑](#footnote-ref-18)
19. “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương; bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương; gửi báo cáo kết quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi địa phương theo yêu cầu của Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ” [↑](#footnote-ref-19)
20. Công văn số 3982/BTP-PLDSKT ngày 01/11/2021 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ va vừa. [↑](#footnote-ref-20)
21. 10 chỉ số thành phần PCI bao gồm:

    (i) Chi phí gia nhập thị trường; (ii)Tiếp cận đất đai và Sự ổn định trong sử dụng đất; (iii)Tính minh bạch và tiếp cận thông tin; (iv) Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước; (v) Chi phí không chính thức; (vi) Cạnh tranh bình đẳng; (vii) Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh. (viii) Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. (ix) Đào tạo lao động; (x) thiết chế pháp lý [↑](#footnote-ref-21)
22. Báo cáo số 5617/BC-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển doanh nghiệp 07 tháng đầu năm 2022 và một số giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian tới [↑](#footnote-ref-22)
23. Tại thời điểm 31/12/2018, 97.2% số doanh nghiệp cả nước là doanh nghiệp nhỏ và vừa; 62.6% số doanh nghiệp cả nước là doanh nghiệp siêu nhỏ theo *Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2020*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2020, tr. 40 [↑](#footnote-ref-23)
24. Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tr. 7 [↑](#footnote-ref-24)
25. Tr. 46 [↑](#footnote-ref-25)
26. Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tr. 18 [↑](#footnote-ref-26)
27. Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05/05/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014. [↑](#footnote-ref-27)
28. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, *Báo cáo PCI* 2021, tr. 25, 71. [↑](#footnote-ref-28)
29. U.S. Small Business Administration (2019), *2019 Small Business Profile*. Nguồn: <https://cdn.advocacy.sba.gov/wp-content/uploads/2019/04/23142719/2019-Small-Business-Profiles-US.pdf>, truy cập ngày 4/12/2021. [↑](#footnote-ref-29)
30. LegalShield (2013), *The Legal Needs of Small Business - A Research Study Conducted by Decision Analyst Commissioned by LegalShield)* Nguồn: <https://www.business.com/images/content/58a/da0bd2f87b1207f721220/0-0-/>, truy cập ngày 4/12/2021 [↑](#footnote-ref-30)
31. <https://www.sba.gov/about-sba/organization>, truy cập ngày 4/12/2021. [↑](#footnote-ref-31)
32. <https://www.sba.gov/about-sba/organization>, truy cập ngày 4/12/2021. [↑](#footnote-ref-32)
33. <https://www.americanbar.org/groups/legal_education/resources/pro_bono/?fbclid=IwAR2vgis7CowFav5Rof_eO958BQa2RIvGtTOtAaPk2xmjcqQM_tLhXLUpaBI#:~:text=Model%20Rule%206.1%20states%20that,organizations%20that%20serve%20the%20poor>, truy cập ngày 5/12/2021. [↑](#footnote-ref-33)
34. <https://www.dcbar.org/pro-bono/free-legal-help/help-for-small-businesses>, truy cập ngày 5/12/2021. [↑](#footnote-ref-34)
35. Xem Điều 7, Điều 11 Nghị định 66/2008/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-35)
36. Điều 13 Nghị định 66/2008/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-36)
37. Điều 14 Nghị định 66/2008/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-37)
38. Báo cáo hoạt động của Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai năm 2021 [↑](#footnote-ref-38)
39. Xem Báo Đồng Nai ngày 24/6/2020 [↑](#footnote-ref-39)
40. Điều 1, Nghị định số 68/2020/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết. [↑](#footnote-ref-40)
41. Khoản 2 Điều 42 Luật Đầu tư quy định đối với dự án đầu tư thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thực hiện dự án. [↑](#footnote-ref-41)
42. Theo khoản 6 Điều 95 Luật đất đai thì trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày có biến động, người sử dụng đất phải thực hiện thủ tục đăng ký biến động. Việc xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo Nghị định số 91/2019/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-42)
43. Theo Khoản 2 Điều 208, Luật Doanh nghiệp thìChủ doanh nghiệp tư nhân, Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty, Hội đồng quản trị trực tiếp tổ chức thanh lý tài sản doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thành lập tổ chức thanh lý riêng. [↑](#footnote-ref-43)
44. Theo quy định tại Điều 110 Luật quản lý thuế thì thời hạn kiểm tra là 10 ngày làm việc tính từ ngày công bố quyết định kiểm tra, và thời hạn lập biên bản kiểm tra là 05 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn kiểm tra [↑](#footnote-ref-44)
45. <https://baochinhphu.vn/kiem-tra-ra-soat-van-ban-phap-luat-kip-thoi-than-trong-chinh-xac-quyet-liet-102220701145243283.htm> [↑](#footnote-ref-45)
46. [www.baodongnai.com.vn/tintuc/202205/co-1562-doanh-nghiep-dang-ky-thanh-lap-moi-3115099/](http://www.baodongnai.com.vn/tintuc/202205/co-1562-doanh-nghiep-dang-ky-thanh-lap-moi-3115099/) [↑](#footnote-ref-46)
47. Điểm c Khoản 2 Điều 10, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP Về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa [↑](#footnote-ref-47)
48. <https://htpldn.moj.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=1&l=MangluoituvanvienBTP> [↑](#footnote-ref-48)